



TWICE-EXCEPTIONAL (2e) HANDBOOK



Guidance for families and schools to support the identification, instruction, and social-emotional wellness of 2e learners.

Lời Tri Ân

Hệ Trường Công Quận Fairfax (FCPS) muốn gửi lời cảm tạ đến những người đã đóng góp cho sự triển khai và đánh giá kiểm xét *Cẩm Nang Giáo Dục dành cho Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ-Kép (Twice-Exceptional (2e)) của FCPS*. Nỗ lực hợp tác này giữa các phòng ban Dịch Vụ Giảng Huấn và Dịch Vụ Đặc Biệt của FCPS đã bắt đầu từ năm 2017 cùng với ủy ban phụ trách cẩm nang 2e và đã tiếp tục được cải tiến hoàn thiện. Sự hợp tác và đạt được kết quả là nhờ sự đóng góp công sức của các nhân viên điều hành FCPS cũng như quý phụ huynh cùng các nhà ủng hộ các em học sinh đặc biệt-ngoại lệ kép 2e trong những em học sinh của FCPS.

Nguồn liệu đã được tạo lập để cung cấp cho các trường và gia đình với sự hiểu biết sâu sắc và hướng dẫn tổng quát để yểm trợ sự nhận định, giảng huấn, và tình trạng an mạnh về giao tiếp-cảm xúc của những học sinh 2e. Trong FCPS mỗi học sinh đều được đáp ứng theo từng cá nhân. Không có cẩm nang nào có thể tiên liệu được tất cả những thách thức hay mối quan tâm. Các nhu cầu cho chương trình kép của mỗi học sinh được thảo luận trong sự cộng tác chặt chẽ dựa trên hồ sơ cá nhân của các em.

Tổng Giám Đốc Học Vụ Hệ Trường Công Quận Fairfax

Tiến Sĩ Giáo Dục. Michelle Reid

Trường Học Viện của Hệ Trường Công Quận Fairfax

Tiến Sĩ Giáo Dục. Sloan Presidio

Trường Văn Phòng Chính Sách Bình Đẳng của Hệ Trường Công Quận Fairfax

Tiến Sĩ Giáo Dục. Nardos King

Phụ Tá Tổng Giám Đốc Học Vụ

Sở Các Dịch Vụ Đặc Biệt

Tiến Sĩ Giáo Dục. Terri Edmunds-Heard

Giám Đốc Giảng Huấn và Giáo Trình

Sở Dịch Vụ Giảng Huấn

Colleen Eddy

Giám Đốc Chương Trình Giảng Huấn Giáo Dục Đặc Biệt

Sở Các Dịch Vụ Đặc Biệt

Michael Bloom

Giám Đốc Cấp Cao III

Chương Trình Giáo Khoa Nâng Cao

Tiến Sĩ Giáo Dục. Kirsten Maloney

Giám Đốc Cấp Cao II

Của Hệ Thống Hỗ Trợ Đa Bậc Tầng

Tiến Sĩ Giáo Dục. Karen Durocher

Chuyên Viên về Chương Trình Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép

Chương Trình Giáo Khoa Nâng Cao

Tiến Sĩ Giáo Dục. Nonye Oladimeji

Phụ Tá Tổng Giám Đốc Học Vụ

Sở Dịch Vụ Giảng Huấn

Noel Klimenko

Tài liệu này có thể được sao chép và phân phối chỉ cho mục đích giáo dục.

Hệ Trường Công Quận Fairfax, Fairfax, Virginia: www.fcps.edu

Hệ Trường Công Quận Fairfax (FCPS)

Cẩm Nang Giáo Dục về Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép (2e) (Twice -Exceptional (2e))

Lời Tựa

Cẩm nang về Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ-Kép (2e) của FCPS này được triển khai nhằm để cung cấp cho nhà trường và gia đình sự hiểu biết sâu rộng và hướng dẫn có liên đới đến việc xác định, thành công trong học tập, và an mạnh về tâm tư cảm xúc-xã hội của những con em học sinh có năng khiếu (thiên phú) và gặp khó khăn thử thách trong học tập hoặc có khiếm khuyết tật. Nội dung phản ánh quyết tâm toàn-hệ trường công nhằm để ứng đáp một cách hiệu quả đến những nhu cầu của các em học sinh 2e thông qua mô hình chia sẻ sự hiểu biết, trách nhiệm, và cộng tác giữa các em học sinh 2e, gia đình, và nhân viên nhà trường

Cẩm nang này được sắp xếp theo các chuyên mục sau:

- **Phần I: Tổng Quan về các em học sinh 2e**
- **Phần II: Các Nguồn Liều Trợ của Trường**
- **Phần III: Học Sinh và Gia Đình**
- **Phần IV: Các Nguồn Liều Trợ Bổ Sung về 2e**

Năm 2007, Hệ Trường Công Quận Fairfax (FCPS) đã chuyển từ chú trọng định danh thành tích (labeling) các em học sinh là “có năng khiếu (gifted)” sang tập trung vào việc xác định những điểm mạnh của học sinh và cung cấp liên tục các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao được soạn để phát triển tài năng và kích lệ thể mạnh học thuật của học sinh theo thời gian. Những Điều Lệ của Virginia Chi Phối Giáo Dục Năng Khiếu <<https://tinyurl.com/vdoe-gifted>> yêu cầu mỗi học khu địa phương mô tả liệu các chương trình dành cho học sinh có năng khiếu có đáp ứng Năng Lực Trí Tuệ Tổng Quát (GIA), Năng Lực Học Tập Cụ Thể (SAA), Năng Lực về Nghề Nghiệp và Kỹ Thuật (CTA), hay Năng Lực về Thị Giác và/hay Biểu Diễn Nghệ Thuật (VPA) hay không. Kế Hoạch Địa Phương dành cho Năng Khiếu của FCPS đáp ứng GIA và SAA, cả hai đều là lãnh vực học thuật. Vì lý do đó, các dịch vụ năng khiếu của FCPS được nêu rõ trong Kế Hoạch Địa Phương dành cho Năng Khiếu được đặt trên là Chương Trình Học Thuật Nâng Cao. Qua suốt tài liệu này, thuật ngữ học thuật nâng cao sẽ được sử dụng trừ khi mô tả phạm trù rộng hơn của “năng khiếu” liên quan đến việc thảo luận về các điều lệ của CA hoặc các trích dẫn nghiên cứu.

Mục Lục

| | |
|---|------|
| Cẩm Nang Giáo Dục về Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép (2e)..... | 0 |
| Lời Tri Ân | 1 |
| Lời Tựa | 2 |
| Phần I: Tổng Quan về Học Sinh 2E..... | 5 |
| Niềm Tin và Cam Kết của FCPS Đối Với Các Học Sinh 2e..... | 6 |
| Những Học Sinh 2e là ai? | 8 |
| Những Suy Xét để Xác Định/Nhận Biết Trẻ 2e | 10 |
| Những Thách Thức Tiềm Ẩn Với Những Học Sinh Được Xác Định/Nhận Biết là 2e | 13 |
| Sự Ảnh Hưởng của Ngôn Ngữ và Văn Hóa đến Sự Xác Định/Nhận Biết | 14 |
| Những Lâm Trường và Sự Thật Phổ Biến về Học Sinh 2E | 14 |
| Đạo Luật Liên Quan Đến Học Sinh 2e..... | 16 |
| Phần I Tham Khảo | 18 |
| Phần II: Các Nguồn Trợ của Trường..... | 20 |
| Các Phương Pháp Tốt Nhất Để Giảng dạy Các Học Sinh 2e | 21 |
| Các Điều Chính Ứng Hợp | 25 |
| Công Nghệ Hỗ Trợ | 2828 |
| Kế Hoạch 504 | 30 |
| Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt | 311 |
| Thông Tin Cụ Thể Về Khiếm Khuyết Tật..... | 33 |
| Can Giúp và Hỗ Trợ Chuyên Biệt | 39 |
| Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi trong việc Cộng Tác..... | 41 |
| Phần II Tham Khảo | 53 |
| Phần III: Học Sinh và Gia Đình | 55 |
| Tác động về mặt xã hội - cảm xúc xã hội của học sinh 2e | 56 |
| Gia Đình và Nhà Trường là Những Người Hợp Tác..... | 59 |
| Phần III Tham Khảo | 62 |
| Phần IV: Các Nguồn Liệu Trợ Bổ Sung Về 2E | 63 |
| Các Bộ Phận/Đầu Mối Để Liên Lạc của FCPS: | 64 |
| Nguồn Liệu Trợ Có Thể In Ra của FCPS | 65 |

| | |
|---|----|
| Các Nguồn Liệu Trợ Trên Mạng FCPS | 65 |
| Sách Đọc..... | 65 |
| Các Nguồn Trợ Giúp | 66 |
| Cộng Đồng Trẻ 2e | 66 |

Phần I:
Tổng Quan về Học Sinh 2E



TWICE-EXCEPTIONAL (2e)
HANDBOOK



Guidance for families and schools to support the identification, instruction, and social-emotional wellness of 2e learners.

Phần I: Đề Tài

- Triết Lý của FCPS
- Những Học Sinh 2e là ai?
- Những Suy Xét để Xác Định/Nhận Biết
- Các Quan Niệm Sai Lầm Phổ Biến
- Đạo Luật

Niềm Tin và Cam Kết của FCPS Đối Với Các Học Sinh 2e

FCPS tin rằng mỗi học sinh cần được hưởng một nền giáo dục ưu hạng để đáp ứng các nhu cầu cá nhân của các em, và sự cộng tác giữa học sinh, phụ huynh, nhà giáo, và cộng đồng là điều thiết yếu cho sự thành công của học sinh. Học khu cam kết thực hiện các quy trình để xác định/nhận biết, các biện pháp can giúp, cùng các thể thức giảng huấn được dựa trên bằng chứng xác thực được soạn nhằm để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của các em học sinh 2e.

FCPS chọn lấy phương tiếp cận dựa trên thể mạnh, lấy học sinh làm tâm điểm để giáo dục tất cả các học sinh. Đối với các em học sinh 2e, trọng tâm là phát huy các khả năng nổi trội của học sinh đồng thời hỗ trợ cho các nhu cầu học tập đặc biệt đơn nhất của các em.

Các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép (2e) trong FCPS có thể tham gia vào các chương trình và khóa học, học thuật nâng cao (advanced academic programs) và nhận hưởng các điều chỉnh ứng hợp, giảng dạy chuyên biệt, sửa đổi, và/hay các dịch vụ thông qua các chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) hay Kế Hoạch 504 trong nhiều môi trường học tập khác nhau, được dựa trên các nhu cầu của các em học sinh. Trong *Bức Thư Gởi Các Đồng Nghiệp Thân Mến* <<https://tinyurl.com/ocr-letter>> (2007), Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ khẳng định rằng, một học sinh có một khiếm khuyết tật có quyền được hưởng nhận vào một lớp học hoặc một chương trình cấp tốc và không thể bị loại trừ chỉ vì nhu cầu của học sinh đó đối với giáo dục đặc biệt hay các trợ giúp và các dịch vụ có liên quan, hay vì học sinh đã nhận hưởng kế hoạch theo Mục 504.

Hệ Trường Công Quận Fairfax (FCPS) đã khai triển một Kế Hoạch Nâng Cao dành cho Học Sinh Có Các Khiếm Khuyết Tật <<https://www.fcps.edu/node/46871>> nhằm để gia tăng các kết quả đối với các em học sinh có các khiếm khuyết tật đồng thời hỗ trợ các mục tiêu trong Kế Hoạch Chiến Lược của Hệ Trường. Kế Hoạch Nâng Cao dành cho Học Sinh Khiếm Khuyết Tật tập trung vào bốn lĩnh vực mục tiêu sau: cung cấp chương trình giảng huấn, các tiến trình giáo dục đặc biệt, truyền đạt, và năng lực của nhân viên.

Kế Hoạch Nâng Cao đặt ra các giả định và niềm tin liên quan đến những giá trị cốt lõi <<https://www.fcps.edu/node/47359>> về sự hòa nhập, trách nhiệm tập thể, sự bình đẳng, sự gắn kết, chú trọng và những điểm mạnh, và tính nhất quán.

Một trọng tâm của mục tiêu cung cấp chương trình giảng huấn là đảm bảo chất lượng giảng huấn trong môi trường hòa nhập. Là một phần của nỗ lực này, FCPS hiện đang triển khai một Kế Hoạch Giáo Dục Hòa Nhập, là một nguồn lực dành cho ban giám hiệu điều hành trường với các cam kết và nguyên tắc hướng dẫn về giáo dục hòa nhập của FCPS. Ngoài ra, FCPS sẽ tạo lập các nguồn lực nhằm để hỗ trợ các thành phần thuộc giáo dục và xã hội của việc hòa nhập, bao gồm các lớp chính yếu, các môn đặc biệt/tự chọn, cùng các phần phi học thuật trong ngày học, cũng như triển khai các nguồn lực nhằm để cung cấp sự sáng rõ ràng xung quanh việc xác

định và lập chương trình cho các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép. Việc hoàn thành trọn vẹn các sáng kiến và cam kết này sẽ đặc biệt hữu ích cách riêng cho các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép, là những em trước đây chưa được phục vụ đúng mức bởi giáo dục đặc biệt hay các dịch vụ giảng dạy nâng cao hoặc cả hai do các trình bày đầy phức tạp về các em.

Giáo Dục của Học Sinh có Các Nhu Cầu Học Tập Nâng Cao trong FCPS

FCPS tuân thủ các Điều Lệ Chi Phối của Virginia về Các Dịch Vụ dành cho các em Học Sinh Có Năng Khiếu theo (8VAC20-40-10 <<https://tinyurl.com/va-law>>), trong đó định nghĩa rằng các em học sinh có năng khiếu là “những học sinh ở các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học tổng hợp công lập bắt đầu ở lớp mẫu giáo (đến lớp 12), là những em thể hiện thành tích hoặc tiềm năng ở mức độ cao hơn so với những em học sinh khác cùng độ tuổi, kinh nghiệm, hay môi trường.” Các điều lệ còn nêu rõ rằng, “Năng khiếu và tiềm năng thành tích của các em vượt trội đến mức mà các em cần được có các chương trình đặc biệt để đáp ứng các nhu cầu giáo dục của mình.”

Trong FCPS, các dịch vụ giáo dục nâng cao được cung cấp cho những học sinh thể hiện khả năng đặc biệt/ngoại lệ trong các lĩnh vực “năng lực trí tuệ tổng quát” hay “học vấn cụ thể”, thông qua sự liên tục của các Chương Trình Học Thuật Nâng Cao (AAP). Sự liên tục của các chương trình từ cấp lớp mẫu giáo - 12 được xây dựng trên các kỹ năng và mặt mạnh cá nhân của học sinh và tối đa hóa tiềm năng học tập cho tất cả người học. Khi một học sinh được kiểm lọc cho chương trình AAP, hệ trường sẽ xem xét thành tích của học sinh trong một hoặc hơn lĩnh vực chủ đề học thuật cốt lõi: ngữ văn, toán học, khoa học, và nghiên cứu xã hội. FCPS cũng xem xét về các đặc điểm và hành vi đa dạng có liên đới đến các nhu cầu học tập nâng cao và sử dụng một phương pháp duyệt xét tổng thể toàn diện về nhiều bài kiểm tra đánh giá đa dạng khác nhau nhằm để tạo cơ hội làm nổi bật những điểm mạnh của học sinh.

FCPS cam kết phát triển sự ưu hạng và công nhận những trẻ em được xác định cho các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao có tiềm năng thu đạt trình độ cao trong một hay nhiều lĩnh vực học thuật. Các em học sinh học thuật nâng cao cần có một giáo trình chuyên biệt nhằm để đáp ứng các nhu cầu nhận thức và về mặt tâm tư cảm xúc- xã hội của các em, đồng thời để phát triển khả năng của các em thông qua trương trình giảng dạy chuyên biệt về chiều sâu, độ phức tạp, và tần suất.

FCPS có các chính sách và thủ tục được thực hiện trên nền tảng của sự bình đẳng và hòa nhập Tất cả học sinh từ cấp mẫu giáo đến lớp 12 (K-12) đều được nhận hướng dẫn để phát triển kỹ năng tư duy phê bình/phản biện. Để biết thêm chi tiết, xin quý vị vào trang [FCPS Advanced Academic Programs](https://www.fcps.edu/node/33070) <<https://www.fcps.edu/node/33070>>.

Giáo Dục của Học Sinh có Các Khiếm Khuyết Tật trong FCPS

Đạo Luật Giáo Dục Dành Cho Các Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật (IDEA) <<https://sites.ed.gov/idea/>> đảm bảo một nền giáo dục công lập phù hợp/thích nghi miễn phí cho tất cả mọi trẻ em khiếm khuyết tật đủ điều kiện. Khối Thịnh Vượng Chung Virginia định nghĩa giáo dục đặc biệt là “ một chương trình giảng huấn được thiết lập đặc biệt, miễn phí dành cho (các) phụ huynh, nhằm để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt đơn nhất của trẻ khiếm khuyết tật” (34 CFR 300.39(a)(1)). Theo quy chế, “chương trình giảng huấn được thảo hoạch” một cách đặc biệt, có nghĩa là được điều chỉnh thích ứng, để phù hợp với các nhu cầu mà trẻ đủ điều kiện, về nội dung, phương pháp,

hay phương cách cung ứng giảng huấn nhằm để đáp ứng các nhu cầu đặc biệt đơn nhất của trẻ nhằm do khiếm khuyết tật của trẻ; nhằm để đảm bảo khả năng tiếp cận của trẻ vào giáo trình phổ thông, để trẻ có thể đáp ứng được các tiêu chuẩn giáo dục được áp dụng cho tất cả trẻ em (34 CFR 300.39(b)(3)).

Các phương pháp bảo vệ bổ sung dành cho các em học sinh khiếm khuyết tật được cung cấp bởi Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng Năm 1973 <<https://tinyurl.com/sec-504>>, là một quy chế về quyền công dân được soạn nhằm loại trừ sự phân biệt dựa trên tình trạng của một khuyết tật trong bất kỳ chương trình hay sinh hoạt nào được Liên Bang tài trợ“ (34 CFR 104).

Nhiệm vụ của Sở Các Dịch Vụ Đặc Biệt của FCPS là cung ứng một chương trình có kế hoạch về giảng huấn, tâm lý, xã hội, và các dịch vụ có liên quan nhằm để giúp các trường đáp ứng các nhu cầu đặc biệt đơn nhất của học sinh đã được xác định và gia đình của các em. Thông qua lãnh sự đạo trong giảng huấn, phát triển giáo trình, đánh giá chương trình, cùng phát triển chuyên môn của nhân viên, Sở Các Dịch Vụ Đặc Biệt của FCPS cung cấp một mạng lưới hỗ trợ cho nhân viên, học sinh, cùng gia đình để loại trừ các trở ngại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng huấn và giúp học sinh thành công theo mỗi cách cá nhân trong môi trường học tập.

Những Học Sinh 2e là ai?

VDOE định nghĩa những em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép (2e) là “trẻ em, từ lớp mẫu giáo đến lớp 12, là những trẻ được ủy ban xác định là có năng khiếu và được xếp lớp cho chương trình giáo dục năng khiếu của hệ trường công và cũng được xác định là những trẻ có một khiếm khuyết tật như được định nghĩa trong các điều lệ giáo dục đặc biệt của Virginia.”

- Việc xác định học thuật nâng cao giúp học sinh đủ điều kiện nhận các lựa chọn dịch vụ giáo dục nhằm để hỗ trợ hiệu năng học tập ở mức độ phức tạp ngày càng tăng, khác biệt đáng kể so với các bạn đồng lứa.
- Việc xác định là một trẻ khiếm khuyết tật sẽ tạo quyền cho học sinh tham gia vào chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) theo như hướng dẫn của tiểu bang và liên bang hay Mục 504.

Tại Hệ Trường Công Quận Fairfax (FCPS), các em học sinh 2e là những em đã được xác định tham gia các dịch vụ của chương trình học tập nâng cao (AAP), theo chủ đề môn học học cụ thể, toàn thời gian, hay bán thời gian vào bất cứ lúc nào và hiện được định là trẻ có khiếm khuyết tật và nhận lãnh chương trình IEP hoặc Kế Hoạch 504.

Các Đặc Điểm của Các Học Sinh 2e

Hồ sơ học tập và hành vi của các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép (2e) thường là phức tạp, với các mặt mạnh và nhu cầu diễn ra liên tục. Các em có thể thể hiện những đặc điểm của những học sinh ở trình độ nâng cao cũng như các đặc điểm của những học sinh gặp khó khăn thử thách về nhận thức, thể chất, hành vi, hay cảm xúc.

Biểu đồ dưới đây cung cấp các mặt mạnh cùng các thử thách khó khăn tiềm ẩn của các em học sinh 2e có thể gặp phải. Có nhiều thách thức tiềm ẩn liên đới đến sự suy kém về các kỹ năng về chức năng điều hành mà nhiều học sinh 2e đã gặp phải. Đây không phải là một danh sách toàn diện, và từng cá nhân học sinh 2e sẽ không thể hiện tất cả mọi đặc điểm.

| Các Ưu Điểm Tiềm Năng | Các Thách Thức Tiềm Ẩn |
|--|---|
| Rất tiên tiến trong một hay nhiều lãnh vực môn học, như là những kỹ năng ngôn ngữ, hiểu biết về khái niệm, phát triển đọc sớm. | Hiệu năng học tập thất thường hay bất kiên định; học tập trong một phương thức không phải là mặt thế mạnh; cảm xúc non nớt so với các bạn đồng lứa cùng-tuổi |
| Khả năng ghi nhớ số lượng lớn về thông tin so với các bạn đồng lứa | Trí nhớ học tập (như ghi nhớ được thông tin để hoàn tất những công việc đa-bước) |
| Giàu tưởng tượng, hiếu kỳ, tính khí khôi hài lạ thường | Nhận thức xã hội; ý tưởng có vẻ như kỳ lạ đối với các bạn đồng lứa; khó khăn nhìn thấy các quan điểm khác; có thể giảm hạ hay giảm thiểu ý tưởng của các người khác |
| Phát triển những ý kiến và giải pháp phức tạp cho các vấn đề | Tổ chức; thu xếp thời giờ; làm theo các chỉ dẫn và kế hoạch đa-bước |
| Lý luận đạo đức tiên tiến về các vấn đề liên hệ đến công bằng và công lý | Cường độ cảm xúc tốt cùng và nhạy cảm cực độ; điều tiết những cảm xúc |
| Năng lực lý luận và khả năng giải quyết-vấn đề ở mức độ cao | Tiếp cận những vấn đề một cách có hệ thống/phương pháp (ví dụ, tổ chức, ưu tiên, khởi đầu công việc) |
| Sở thích rất tập trung (như có niềm đam mê và kiến thức sâu rộng về một chủ đề quan tâm cụ thể) | Tập trung/chú trọng vào một lãnh vực cụ thể (thông thường không liên quan đến trường) đến mức loại trừ những lãnh vực khác (thông thường liên quan đến trường); không có thể chuyển trọng tâm và linh động với suy nghĩ/ý tưởng |
| Có khả năng tập trung trong những khoảng thời gian dài trong các lãnh vực quan tâm | Giữ vững sự chú ý trên những công việc ít ưa thích hơn |
| Thường có khả năng tham gia với các người lớn trong những cuộc đàm luận trình độ cao trên các chủ đề quan tâm | Khó khăn khởi đầu và duy trì các cuộc đàm luận với bạn đồng lứa và người lớn; có thể không có những kỹ năng ngôn ngữ và tự điều chỉnh để tham gia vào các cuộc đàm thoại trao đổi/tương hỗ với bạn đồng lứa và người lớn. |
| Khả năng tư duy phê bình và sáng tạo ưu hạng; thông thường tự mình phát triển những kỹ năng hiệu chỉnh | Kỹ năng chức năng điều hành hoạt động; có thể đòi hỏi thường xuyên phải có sự yểm trợ và ý phản hồi của giáo viên trong những lãnh vực suy kém |

Những Dấu Chỉ/Biểu Hiện của Sự Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép

Những trẻ đặc biệt/ngoại lệ - kép là những trẻ có cá tính cao, và không có một hồ sơ duy nhất nào cho trẻ đặc biệt/ngoại lệ - kép. Nếu nghi ngờ là đặc biệt/ngoại lệ - kép, điều hữu ích cho phụ huynh và giáo viên là lưu giữ hồ sơ và thu thập bằng chứng để cho thấy cách thức đứa trẻ vượt trội và gặp khó khăn. Các phụ huynh và giáo viên có thể vận động cho trẻ để được thẩm định cho các dịch vụ giáo dục nâng cao, các dịch vụ giáo dục đặc biệt, hay cả hai, vì một sự khác thường không loại trừ sự khác thường khác.

Dưới đây là một số ví dụ về các đặc điểm* của sự đặc biệt/ngoại lệ - kép (theo VDOE 2022):

- Sự bốc đồng
- Yếu kém về tổ chức
- Các điểm mạnh đáng kể và kiến thức nâng cao trong một hay nhiều lãnh vực nội dung cụ thể
- Khó khăn trong việc điều tiết cảm xúc
- Cường độ cảm xúc
- Có những vấn đề đáng kể /nghiêm trọng với chủ nghĩa cầu toàn và sự thất vọng.
- Có những khó khăn trong sự trao đổi tiếp xúc xã hội và nhận thức xã hội
- Khó khăn trong việc điều chế thị giác hoặc thính giác.
- Có nhiều sự khác biệt đa dạng giữa các lãnh vực học thuật có thể mạnh và những lãnh vực gặp thử thách.
- Mức độ động lực và sự kiên trì rất khác nhau giữa các lãnh vực có thể mạnh và gặp thử thách
- Nhiều sự khác biệt lớn giữa ngôn từ và khả năng truyền đạt nhưng có tốc độ xử lý chậm hơn; hay ngược lại
- Có mức độ lo âu cao và cảm giác lo lắng hiện sinh

* Điều này không nhằm mục đích như một công cụ chẩn đoán.

Những Suy Xét để Xác Định/Nhận Biết Trẻ 2e

Theo Ấn Phẩm *The Twice-Exceptional Dilemma* (2006) của Hiệp Hội Giáo Dục Quốc Gia, ước tính có khoảng 6% học sinh khiếm khuyết tật cũng có năng khiếu (thiên phú) về mặt học thuật. Điều quan trọng là sự phổ biến/tỷ lệ của sự của trẻ đặc biệt/ngoại lệ - kép có thể còn cao hơn, vì dữ liệu không thu thập những học sinh chưa được xác định cho các dịch vụ giáo dục dành cho trẻ có năng khiếu hay giáo dục đặc biệt (do vì giả vờ/che dấu) hoặc những học sinh có một Kế Hoạch 504 thay vì một chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP). Trong FCPS, những học sinh theo nhận chương trình IEP hoặc một Kế Hoạch 504 là những em được xác định thông qua các tiến trình kiểm lọc của FCPS là có khả năng học tập nâng cao là những học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép.

Sự đặc biệt/ngoại lệ-kép không được đề cập rõ ràng trong bất kỳ quy định nào của liên bang, tiểu bang hay địa phương. FCPS không có tiến trình xác định/nhận biết chính thức cho trẻ có

2e, nhưng thay vào đó cung cấp một loạt các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao, đồng thời cung cấp các dịch vụ giáo dục đặc biệt hoặc các Kế Hoạch 504 cho những em học sinh cần cả hai. Các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao và các dịch vụ giáo dục đặc biệt có thể được cung cấp trong khung cảnh giáo dục khác nhau, tùy theo nhu cầu của học sinh và IEP của trẻ. Điều kiện hội đủ để nhận lãnh các dịch vụ là được xác định một cách độc lập bởi văn phòng phụ trách Chương Trình Học Thuật Nâng Cao và Sở Dịch Vụ các Chương Trình Đặc Biệt, tuân theo các thủ tục được nêu trong luật pháp tiểu bang và các quy định của địa phương.

Xác Định cho Các Chương Trình Học Thuật Nâng Cao

Các Chương Trình Học Thuật Nâng Cao (AAP) của FCPS cung cấp các dịch vụ liên tục và đáp ứng các nhu cầu học tập cam go của học sinh trong một hoặc nhiều lãnh vực nội dung môn học bắt đầu từ mẫu giáo và tiếp tục đến trung học. Các thủ tục để xác định cho chương trình AAP của FCPS được soạn để tìm kiếm và nuôi dưỡng học sinh tiềm năng học thuật nâng cao, để mỗi học sinh có thể tham gia vào một mức độ thử thách thích hợp trong các lãnh vực nội dung môn học chính yếu cụ thể. Tiến Trình Kiểm Loc AAP <<https://www.fcps.edu/node/26225>> là một tiến trình được dựa trên tiêu chuẩn địa phương và xem xét qua nhiều tiêu chí để đảm bảo rằng học sinh có các dịch vụ kết nối trẻ với một nhóm bạn học tập đồng lứa có cùng các nhu cầu cũng như phù hợp cường độ thử thách trong một hoặc nhiều lãnh vực môn học.

Các thực hành việc xác định và xếp lớp cho học sinh được hướng dẫn bởi sự hiểu biết rằng trí thông minh phát triển theo thời gian, có thể được nuôi dưỡng, biểu lộ theo những cách khác nhau trong các nền văn hóa khác biệt, rất phức tạp, và bị tác động bởi cả ảnh hưởng di truyền và môi trường. Sự hiểu biết này định hướng cách tiếp cận toàn diện để kiểm loc và xác định giúp các giáo viên nhận biết và nuôi dưỡng tiềm năng học tập nâng cao theo thời gian nhằm để phát huy sự tăng triển trí tuệ liên tục.

Hệ Trường Công Quận Fairfax cung ứng một loạt các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao (AAP) dành cho những em học sinh từ mẫu giáo đến lớp 12 nhằm xây dựng các mặt mạnh của cá nhân học sinh cùng các kỹ năng để tối đa hóa tiềm năng học tập cho tất cả những người học, kết hợp các dịch vụ phù hợp với các mặt mạnh và sở thích của học sinh.

Những em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép nhận lãnh các dịch vụ AAP được cung cấp các điều chỉnh ứng hợp, giảng dạy chuyên biệt, giáo trình sửa đổi, và/hoặc các dịch vụ như được nêu trong Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP) hoặc Kế Hoạch 504 trong các môi trường giáo dục đa dạng để đáp ứng các nhu cầu cá nhân của học sinh.

Các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao dành cho Mẫu Giáo - lớp 12

Tiếp Cận sự Cam Go: Mẫu Giáo-Lớp 6

Tất cả các học sinh đều được nhận các bài học phát triển tài năng cùng với các sách lược tư duy phản biện và sáng tạo và các bài học trong giáo trình giảng dạy AAP.

Các Chủ Đề Môn Học Cụ Thể của AAP: Mẫu Giáo-Lớp 6

Các học sinh được xác định sẽ nhận các bài học theo giáo trình AAP trong môi trường giáo dục phổ thông trong lãnh vực cụ thể hay các lãnh vực có thể mạnh của học vấn.

Chương Trình AAP Bán Thời Gian: Cấp lớp 3-6

Các học sinh xác định sẽ theo nhận các bài học theo giáo trình AAP được tăng thêm về chiều sâu và độ phức tạp trong nhiều lãnh vực nội dung học tập. Các em sẽ làm việc với Giáo Viên Yểm Huấn Giáo Khoa Cấp Cao (AART) và các bạn học có trình độ học thuật tương tự trong các bài học hàng tuần ngoài giáo trình giảng huấn chuyên biệt trong các lãnh vực nội dung môn học cụ thể trong môi trường giáo dục tổng quát/phổ thông của các em.

Chương Trình AAP Toàn Thời Gian: Cấp lớp 3-6

Các học sinh xác định được giảng huấn các bài học theo chương trình AAP toàn-thời gian. Các chương trình tăng thêm về chiều sâu và độ phức tạp, và tần xuất trong tất cả mọi lãnh vực nội dung môn học.

Trung Học Cơ Sở

Các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao được triển khai trong các trường trung học cơ sở bằng cách sử dụng mô hình tại-trường thông qua các khóa học Danh Dự mở ghi danh, và, đối với những học sinh được xác định đủ điều kiện thông qua ủy ban kiểm lọc trung ương, các dịch vụ AAP Toàn Thời Gian trong các khóa học chính yếu.

Trung Học Phổ Thông

Các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao trong hệ trường trung học phổ thông được triển khai bằng cách sử dụng mô hình tại-trường thông qua các chương trình và khóa học có tính cam go đa dạng dành cho tất cả học sinh. Khóa học được cung cấp khác nhau tùy theo từng trường và có thể bao gồm các môn Danh Dự, Xếp Lớp Nâng Cao (AP), các Chương Trình Tú Tài Quốc Tế Bạc Trung Cấp (IBMYP), Chương Trình Cấp Văn Bằng Tú Tài Quốc Tế (IBDP) và ghi danh theo học song song.

Xác Định/Nhận Biết cho chương trình Giáo Dục Đặc Biệt và/hoặc các Kế Hoạch 504

Sở Các Dịch Vụ Đặc Biệt của FCPS cung ứng một chương trình có kế hoạch về giảng huấn, tâm lý, xã hội, và các dịch vụ có liên quan nhằm để giúp các trường cung cấp các dịch vụ cho những học sinh đã được xác định. Một trẻ qua xác định có các khiếm khuyết tật thuộc một trong 13 loại khiếm khuyết tật được liệt kê trong IDEA và các khiếm khuyết tật ảnh hưởng đến hiệu năng trong học tập hay khả năng để theo học từ giáo trình phổ thông được quyền nhận hưởng chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP), hoặc một Kế Hoạch 504 theo Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng năm 1973. Những tiện ích thích ứng cùng các dịch vụ có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các dịch vụ tham khảo ý kiến, các điều chỉnh ứng hợp, và giáo trình giảng huấn được soạn một cách đặc biệt. Giáo dục của học sinh bao gồm chức năng học tập, tâm tư cảm xúc - xã hội, và khả năng thích ứng. Đối với tất cả lãnh vực có nhu cầu, các kế hoạch can giúp phù hợp sẽ hỗ trợ cho các em học sinh 2e phát huy hết tiềm năng của mình.

Nếu có lý do nghi ngờ một học sinh có một khiếm khuyết tật, một yêu cầu cho thẩm định có thể được đến nhóm kiểm lọc địa phương. Người yêu cầu hay các thành viên ban điều hành trường phù hợp có thể hoàn thành biểu mẫu Đề xuất Đa Mục Đích (SS/SE-5). Ủy ban kiểm lọc địa phương (LSC) sẽ tuân theo các thủ tục được đòi hỏi để xét định xem có đủ bằng chứng để nghi ngờ về tình trạng khiếm khuyết tật hay không. Nếu học sinh trải qua một thẩm định chính thức, một nhóm các chuyên gia có trình độ chuyên môn và phụ huynh sẽ cùng xem xét kết quả thẩm định của con em. Họ cùng nhau đưa ra quyết định nếu học sinh hội đủ tiêu chí được xác định là

một học sinh có khiếm khuyết tật, như được định nghĩa theo IDEA, có các nhu cầu về giảng huấn chuyên biệt và/hoặc các điều chỉnh thích ứng hay không.

Những học sinh được xét thấy đủ điều kiện cho các dịch vụ giáo dục đặc biệt, sẽ nhận được một văn kiện IEP do nhóm phụ trách IEP thảo hoạch, bao gồm phụ huynh và học sinh (khi thích hợp). Những cá nhân này có kiến thức tổng hợp, kinh nghiệm, và cam kết để thiết lập một chương trình giáo dục nhằm để giúp học sinh tiến bộ trong giáo trình giảng dạy phổ thông/tổng quát.

Trong một số trường hợp, học sinh có thể không hội đủ điều kiện cho giáo dục đặc biệt, nhưng thay vào đó có thể đủ điều kiện vì có một khiếm khuyết tật theo Mục 504. Một Kế Hoạch 504 được triển khai cho những học sinh hội đủ điều kiện 504, và kế hoạch này sẽ bao gồm tất cả những điều chỉnh thích ứng, các sửa đổi (giáo trình) và/hoặc các dịch vụ cần thiết để học sinh có được quyền tiếp cận bình đẳng đến các chương trình hay hoạt động của FCPS. Một vài ví dụ của các điều chỉnh thích ứng bao gồm thời gian được kéo dài, công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh, hệ thống củng cố khích lệ hành vi tích cực, các bài kiểm tra/bài thi được chia nhỏ (từng đoạn/phần), và văn bản bằng âm thanh.

Những thách đố tiềm ẩn với những học sinh được xác định/nhận biết là 2e

Những em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép có nguy cơ không được/thiếu sót xác định để nhận lãnh các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao, các dịch vụ giáo dục đặc biệt, và các Kế Hoạch 504 do sự tương tác/trộn lẫn phức tạp giữa các năng lực đặc biệt cùng những khó khăn thách đố đặc biệt trong học tập. Những học sinh có những nhu cầu học tập nâng cao đồng thời có những khó khăn thách đố trong học tập hoặc các khiếm khuyết tật có thể thuộc một trong những phân loại sau:

Các mặt/điểm mạnh phủ lấp khiếm khuyết tật.

Những học sinh này có thể sử dụng những mặt/điểm mạnh của mình để bù/lấp cho những lãnh vực mà các em gặp phải thách đố, đặc biệt trong những cấp lớp ban đầu, và các em được xác định cho những dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao; tuy nhiên khi việc bù đắp trở nên khó khăn hơn, những học sinh này có thể bị coi là những học sinh kém năng lực, thiếu động lực vì các em tụt hậu so với các bạn học cùng theo nhận học tập nâng cao do những khiếm khuyết tật về học tập đã không được nhận biết/phát hiện.

Khiếm khuyết tật phủ lấp các mặt/điểm mạnh.

Những khó khăn thách đố trong học tập của những học sinh này rất rõ ràng, và thường bỏ tức để khắc phục là trọng tâm của giảng dạy. Các em cũng có thể được xét định đủ điều kiện để nhận lãnh các dịch vụ giáo dục đặc biệt hoặc các Kế Hoạch 504, nhưng không đủ điều kiện cho các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao. Tiếp sau, nếu học sinh không được khơi động đầy đủ về mặt nhận thức, các em có thể nảy sinh các hành vi tiêu cực, bất lực tập nhiệm/học được (vô vọng dù có khả năng vượt qua hoàn cảnh (learned helplessness)), hoặc kém tự trọng.

Khiếm khuyết tật và các mặt/điểm mạnh cùng phủ lấp lẫn nhau, và không một trong hai được nhận biết.

Những học sinh này không được coi là đủ điều kiện cho các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao hay các chương trình giáo dục đặc biệt. Các em có các khả năng đặc biệt/ngoại lệ nhưng dường như khả năng chỉ ở mức trung bình do ảnh hưởng của tình trạng khiếm khuyết tật. Tiếp sau, các em không nhận được sự hỗ trợ cho những khó khăn thách đố hoặc cơ hội để thể hiện các khả năng và mặt/điểm mạnh của mình.

Sự Ảnh Hưởng của Ngôn Ngữ và Văn Hóa đến Sự Xác Định/Nhận Biết

Nhận thức về nhu cầu học thuật nâng cao bị ảnh hưởng bởi do ngôn ngữ và văn hóa. Chỉ với các biện pháp kiểm lọc đơn lẻ có thể không có thể không thu thập nhận biết được những học sinh có tiềm năng cao đang ở giai đoạn đầu tiếp thu/học hỏi tiếng Anh. Do đó, các giáo viên cùng phụ huynh đóng vai trò trọng yếu trong việc xác định/nhận biết Học Sinh Đa Ngôn Ngữ (ML) cho các Chương Trình của Giáo Trình ở trình độ Nâng Cao. Điều khẩn thiết là các giáo viên giảng dạy Tiếng Anh cho Người Nói Ngôn Ngữ Khác Ngoài Tiếng Anh (ESOL) tham gia và tiến trình xác định và phục vụ các em học sinh ML. Ngoài việc quan sát trong lớp học và kết quả thẩm định, giáo viên cần nắm rõ những biểu hiện/dấu chỉ tiềm ẩn năng lực cao ở những Học Sinh Đa Ngôn Ngữ. Những biểu hiện/dấu chỉ về tiềm năng học thuật ở trình độ nâng cao của các Học Sinh Đa Ngôn Ngữ thường bị phủ lấp trong những giai đoạn đầu của khả năng thông thạo tiếng Anh. Những năng lực này bao gồm, nhưng không giới hạn ở, việc lãnh hội tiếp thu tiếng Anh nhanh và/hoặc tiếp biến văn hóa nhanh, có khả năng cao trong toán học, hiệu quả trong việc chuyển đổi giữa các ngôn ngữ, khả năng lãnh đạo, thể hiện tư duy phản biện và sáng tạo khi chia sẻ bằng lời/miệng nhưng có thể không chuyển ý thành bản văn, và các kỹ năng liên tác giao tiếp vững chắc.

Do sự phức tạp trong việc xác nhận/nhận biết và phục vụ cho những nhu cầu của các em học sinh đa ngôn ngữ có cùng tiềm năng học thuật nâng cao cũng như thách đố trong học tập, các nhóm nhà trường cùng cộng tác để thực hiện những thể thức sau:

- Các bài thẩm định được thực hiện bằng ngôn ngữ có nhiều khả năng đem lại kết quả chuẩn xác/tin cậy cao nhất. Đối với Học Sinh Đa Ngôn Ngữ, Mức Thông Thạo Anh Ngữ (ELP) Trình Độ từ 1-4 và 9, cần phải thực hiện thẩm định bằng song ngữ.
- Cần đảm bảo rằng (các) phụ huynh/người chăm sóc của học sinh hiểu rõ các tiến trình của buổi họp xét điều kiện và cung cấp các thông dịch viên cũng như biên dịch khi cần thiết.
- Bao gồm một giáo viên ESOL trong nhóm và xem xét xem ngôn ngữ, văn hóa, tập quán của học sinh có thể ảnh hưởng đến kết quả thẩm định như thế nào khi kiểm lọc hay xét định tính đủ điều kiện cho giáo dục đặc biệt.

Các học sinh từ các nhóm dân cư đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ có thể phải đối mặt thêm với những khó khăn thách đố trong việc xác định cho các dịch vụ giáo dục đặc biệt và học thuật nâng cao. Nhận thức của các nhà giáo dục có thể định hình cách nhận biết mặt/điểm mạnh và các thách đố. Những học sinh này cũng có thể gặp phải sự phân biệt đối xử và bất công/kỳ thị nhiều hơn khi có liên đới đến các khiếm khuyết tật, điều này có thể dẫn đến báo cáo ít thực tế hoặc miễn cưỡng trong việc tìm kiếm sự thẩm định và hỗ trợ.

Những Lâm Tượng và Sự Thật Phổ Biến về Học Sinh 2E

Dưới đây là một số quan niệm sai lầm, hoặc lầm tưởng, về các em học sinh có các nhu cầu học thuật nâng cao đồng thời gặp phải những thách đố học tập hay khiếm khuyết tật. Nếu

không được giải quyết, những quan niệm sai lầm này có thể cản trở khả năng tiếp cận đến các kinh nghiệm học tập phù hợp và sự hỗ trợ cần thiết để đạt được thành công trong học tập cũng như an mạnh về tâm tư cảm xúc - xã hội.

Làm Tường 1: Một học sinh có thể không cần có chương trình học thuật nâng cao và có khiếm năng học tập.

SỰ THẬT: Những học sinh 2e có những năng lực nhận thức cao cùng khó khăn học tập hay khiếm khuyết tật. Hiểu rõ nhu cầu của những học sinh này có thể khó khăn vì những ưu điểm có thể phủ lấp khiếm khuyết tật, những khiếm khuyết tật có thể phủ lấp các ưu điểm, hay cả hai có thể phủ lấp lẫn nhau. Điều quan trọng là cung cấp giảng huấn dựa trên những ưu điểm của học sinh đồng thời cung cấp hỗ trợ cho các lãnh vực thách thức.

Làm Tường 2: Học sinh không thể nhận lãnh các dịch vụ giáo dục đặc biệt trong những chương trình hoặc các môn của giáo trình ở trình độ nâng cao.

Sự Thật: Những học sinh 2e nào cần đến các tiện nghi thích ứng và/hay giảng huấn cá biệt và các dịch vụ không thể bị từ khước tiếp cận vào giáo trình ở trình độ-cao phù hợp. Các chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) và Kế Hoạch 504 có thể được cung ứng trong nhiều khung cảnh khác nhau, kể cả những lớp học thuật nâng cao. Ở bậc trung học tổng hợp, học sinh và các phụ huynh/người chăm sóc của học sinh có quyền chọn bất cứ môn học nào mà học sinh đã đáp ứng (các) điều kiện tiên quyết của môn học.

Làm Tường 3: Học sinh có điểm học cao không hội đủ điều kiện thụ hưởng các dịch vụ giáo dục đặc biệt.

Sự Thật: Các toán phụ trách xem xét mọi mặt của trẻ khi đưa ra quyết định điều kiện hội đủ và điểm hạng không phải là một chỉ số duy nhất về mức tiến bộ hay khả năng. Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ nêu rõ rằng tất cả học sinh khiếm khuyết tật đều được bảo vệ theo Đạo Luật Giáo Dục cho Cá Nhân Bị Khiếm Khuyết Tật (IDEAP và nhà trường cần phải thực hiện đánh giá một học sinh nếu nghi ngờ có khiếm khuyết tật. IDEA Điều §300.304(b)(1) và (2) đòi hỏi việc sử dụng” nhiều công cụ và phương sách thẩm định khác nhau nhằm thu thập thông tin liên quan về khả năng của chức năng, phát triển, và học tập về trẻ, bao gồm thông tin do phụ huynh cung cấp,” và nghiêm cấm việc sử dụng “bất kỳ biện pháp đánh giá đơn lẻ nào làm tiêu chí duy nhất để xét định liệu một trẻ có phải là trẻ khiếm khuyết tật hay không và để xác định một chương trình giáo dục phù hợp cho trẻ.”

Làm Tường 4: Thật không công bằng để giảm bớt việc học tập hay cung ứng thêm yểm trợ cho các học sinh 2e vì các em đã được xác định để nhận lãnh các dịch vụ giáo trình ở trình độ nâng cao.

Sự Thật: Giáo viên đưa ra các quyết định về giảng huấn và xây dựng văn hóa lớp học dựa trên phương pháp giáo dục bình đẳng, lấy học sinh làm trung điểm, trong đó mỗi học sinh được đối xử như là một cá nhân. Công bằng không đồng nghĩa với việc tất cả học sinh sẽ lãnh nhận những tiện ích/dịch vụ giống nhau, nhưng thay vào đó tất cả học sinh được nhận những gì mà các em cần. Những học sinh khiếm khuyết tật, kể cả những học sinh cũng có nhu cầu học thuật nâng cao, có quyền thụ hưởng các điều chỉnh thích ứng hoặc chương trình giảng huấn chuyên biệt như được ghi chi tiết trong văn kiện IEP hay Kế Hoạch 504 của các

em. Những tài liệu này được viết ra để “tạo sự san bằng/bình đẳng” và để khích lệ các học sinh học tập và thể hiện sự hiểu biết mà không bị khiếm khuyết tật cản trở.

Lâm Tường 5: Những lãnh vực yếu kém của học sinh phải được khắc phục trước khi tiếp cận với các cơ hội học thuật nâng cao.

Sự Thật: Học sinh không cần phải thành thạo những kỹ năng căn bản trước khi tham gia vào giáo trình và giảng huấn ở trình độ cao. Việc chỉ chú trọng vào việc bổ túc những suy kém về kỹ năng nhiều hơn so với sự tiếp cận các sinh hoạt thú vị, phù hợp/xác đáng, các hoạt động gắn kết về mặt cảm xúc, thường là không thành công, và có thể khiến các học sinh trở nên buồn chán và không có động lực. Thay vào đó, phương cách tiếp cận dựa vào mặt/điểm mạnh bằng cách sử dụng giáo trình nâng cao với các hỗ trợ và điều chỉnh thích ứng để dẫn đến thành tích học tập cao hơn. Các lãnh vực có nhu cầu cần được hỗ trợ để những khó khăn thách đố trong học tập của học sinh không ngăn cản các em tham gia đầy đủ vào các phần vụ nâng cao nhận thức.

Lâm Tường 6: Những học sinh 2e phát triển về nhận thức và cảm xúc ở cùng trình độ và nhịp/mức.

Sự Thật: Các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép là những học sinh vượt cao/bậc về mặt trí tuệ; tuy vậy, sự trưởng thành về mặt cảm xúc - xã hội của các em có thể không tương xứng với sự phát triển trí tuệ vượt cao của mình. Sự phát triển không đồng đều này được gọi là “không đồng bộ” Không đồng bộ trong học tập có thể xảy ra với bất cứ học sinh nào được xác định có trình độ học thuật nâng cao, nhưng hồ sơ học tập không đồng đều thường rõ ràng hơn ở những học sinh 2e. Cách tốt nhất để giải quyết sự phát triển không đồng bộ này là chú trọng và phát triển thêm trên những lãnh vực ưu điểm của các học sinh, đồng thời tiếp tục hỗ trợ những lãnh vực có nhu cầu qua giảng huấn rõ ràng và các tiện nghi thích ứng.

Lâm Tường 7: Những học sinh có những nhu cầu học tập nâng cao là những học sinh tự tạo động lực, và dễ dàng thu đạt thành tích học tập cao.

Sự Thật: Nếu việc đánh giá kiểm lọc về khả năng học tập của học bị ảnh hưởng bởi kỳ vọng về động lực cao, các kỹ năng điều hành hoạt động vững chắc, cùng các kỹ năng đọc viết nâng cao, một học sinh 2e có thể tỏ ra không thể hoặc không muốn đương đầu với các công việc học tập thách đố. Những học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép có những nhu cầu học tập nâng cao nhưng có thể không đạt được thành tích cao do không nhận đủ hỗ trợ học tập hoặc những thách đố về mặt cảm xúc-xã hội. Theo thời gian, những học sinh này có thể nảy sinh kém tự-trọng và trở nên ít sẵn sàng hơn để chấp nhận rủi ro trong học tập. Những học sinh nào nhận được sự hỗ trợ cần thiết và cảm thấy được các giáo viên hiểu rõ rất dễ chấp nhận rủi ro trong học tập, bền chí qua những thách đố không thể tránh được, và đạt đủ tiềm năng của mình.

Đạo Luật Liên Quan Đến Học Sinh 2e

Không có một đạo luật nào quy định cụ thể về các học sinh “đặc biệt/ngoại lệ-kép”; tuy nhiên, Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ đã làm rõ quan điểm của mình rằng những học sinh có cả khả năng nhận thức cao cùng khiếm khuyết tật đều được bảo vệ theo Đạo Luật Giáo Dục dành cho Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật (IDEA) và Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng năm 1973.

Dưới đây là các tóm lược đạo luật liên bang và tiểu bang liên quan đến cả cho giáo dục năng khiếu và giáo dục đặc biệt nhằm chi phối và hướng dẫn FCPS trong việc phục vụ nhu cầu cho những học sinh 2e.

Đạo Luật Liên Quan Đến Giáo Dục Đặc Biệt và Mục 504

FCPS thi hành các thủ tục cần thiết để thi hành các điều lệ của Giáo Dục Đặc Biệt <<https://www.fcps.edu/node/32532>> tại các Trường Công Lập của Virginia và tuân thủ đạo luật sau đây liên quan đến việc bảo vệ học sinh khiếm khuyết tật.

| Đạo Luật | Tóm Lược |
|--|--|
| <u>Đạo Luật Giáo Dục Dành Cho Các Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật (IDEA)</u> < https://sites.ed.gov/idea/ > | IDEA cung cấp miễn phí giáo dục công phù hợp (FAPE) cho trẻ em khiếm khuyết tật đủ điều kiện và đảm bảo giáo dục đặc biệt và/hoặc các dịch vụ liên quan được thiết lập để đáp ứng nhu cầu đặc biệt (riêng biệt) của trẻ. |
| <u>Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng năm 1973</u> < https://tinyurl.com/sec-504 > | Mục 504 được thiết lập để loại bỏ phân biệt đối xử dựa trên khiếm/khuyết tật trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào nhận được hỗ trợ tài chính liên bang. Mục này đòi hỏi các trường cung cấp cho học sinh khiếm khuyết tật các dịch vụ giáo dục phù hợp được thảo hoạch để đáp ứng nhu cầu cá nhân của những học sinh đó. |
| Những Điều Lệ Chi Phối các Chương Trình Giáo Dục Đặc Biệt dành cho các Trẻ Em Khiếm Khuyết Tật tại Virginia (<u>8VAC20-81</u>) < https://tinyurl.com/va-law2 > | Danh sách các điều lệ này nêu rõ các yêu cầu đối với giáo dục học sinh khiếm khuyết tật, bao gồm, nhưng giới hạn ở, việc đề xuất, điều kiện hội đủ, FAPE <u>chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP)</u> < https://www.fcps.edu/node/32532 > xếp lớp ở khung cảnh ít hạn chế nhất, thủ tục tố tụng và tuân thủ Mục 504. |

Đạo Luật Liên Quan Đến Giáo Dục Năng Khiếu

FCPS tuân theo đạo luật sau đây liên quan đến biện pháp bảo vệ cho các em học sinh có năng khiếu:

| Đạo Luật | Tóm Lược |
|--|--|
| Các Điều Lệ của Virginia Chi Phối Các Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Học Sinh Có Năng Khiếu (<u>8VAC20-40-10</u>) < https://tinyurl.com/va-law > | Danh sách này phác thảo những gì mà mỗi hệ trường công cần phải đưa vào trong kế hoạch toàn diện của mình đối với giáo dục dành cho các em học sinh có năng khiếu, bao gồm, nhưng không giới hạn ở: phần các định nghĩa, đánh giá kiểm lọc, đề xuất, xác định, các dịch vụ, quyền của phụ huynh, và kế hoạch địa phương/học khu sở tại. Bản <u>Kế Hoạch Địa Phương của FCPS về Giáo Dục Học Sinh Có Năng Khiếu</u> < https://www.fcps.edu/node/34510 > đáp ứng các điều lệ của Virginia và được Hội Đồng Giáo Dục của FCPS phê duyệt. Văn kiện này cung cấp các giải thích cụ thể về việc thi hành các điều lệ của FCPS. Văn kiện bao gồm sự cam kết đối với việc nhận biết và ứng đáp các nhu cầu của trẻ đã được xác định có năng khiếu và những em có tiềm năng cao, gồm cả những em học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép. |

Phần I Tham Khảo

- Abi Villanueva, S., & Huber, T. (2019). Các vấn đề trong việc xác định học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép: a review of the literature (Đánh giá lại tài liệu). *International Journal of Development Research (Tạp Chí Quốc Tế về Nghiên Cứu Phát Triển)*, 9(09), 30101-30112.
- Baum, Susan, Marcy Dann, Cynthia Novak và Lesli Preuss. "The Mythology of Learning (Điều Lầm Tưởng về Học Tập): Understanding Common Myths about 2e Learners (Tìm Hiểu những Điều Lầm Tưởng Phổ Biến về các Học Viên 2e)." 2e: Twice Exceptional Newsletter 2010 Print (Bản Tin về đặc biệt/ngoại lệ - Kép) In Năm 2010.
- Bećirović, S. (2021). Twice-exceptional, half-noticed (đặc biệt/ngoại lệ - kép, được chú ý một nửa): Các vấn đề về sự công nhận học sinh năng khiếu có
- khuyết trong học tập Hamzić, U., & Bećirović, S. (2021). *Twice-exceptional, half-noticed (đặc biệt/ngoại lệ - Kép, Được Chú Ý Một Nửa): Các Vấn Đề Về Sự Công Nhận Học Sinh Năng Khiếu Có Khuyết Năng Trong Học Tập*. MAP Social Sciences (Chuyên Mục Khoa Học Xã Hội MAP, 1(1), 13-22.
- Cody, R. A., Boldt, G. T., Canavan, E. J., Gubbins, E. J., Hayden, S. M., Bellara, A. P., & Kearney, K. L. (2022). Bản báo cáo của giáo viên trình thuật niềm tin về tài năng của các em đặc biệt/ngoại lệ - kép ở những nhóm dân cư đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ, và kinh tế. *Frontiers in Psychology (Những Giới Hạn trong Tâm Lý Học)*, 13, 953059.
- Chương Trình Học Thuật ở Trình Độ Nâng Cao của Hệ Trường Công Quận Fairfax, tham khảo ngày 11 tháng 5, 2019 qua
- <https://www.fcps.edu/academics/academic-overview/advanced-academic-programs>
- Hệ Trường Công Quận Fairfax, Các Thủ Tục Cần Thiết để Thực Hiện Các Điều Lệ Giáo Dục Đặc Biệt tại Trường Công Lập của Virginia, tham khảo ngày 11 tháng 5, 2019 qua
- <https://www.fcps.edu/sites/default/files/media/forms/OSEPSprocedures.pdf>
- Hệ Trường Công Quận Fairfax. (n.d.). Được trích xuất ngày 13 tháng 6, 2024 từ
- <https://www.fcps.edu/academics/academic-overview/special-education-instruction/special-education-procedural-support/Section-504-information>
- Gierczyk, M., & Hornby, G. (2021). Twice-Exceptional Students (Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép): Đánh Giá Những Tác Động Đối Với Giáo Dục Đặc Biệt và Hòa Đồng. *Education Sciences (Chuyên Mục Khoa Học Giáo Dục)*, 11, 85 Được Trích Xuất/Lấy từ
- <https://doi.org/10.3390/educsci11020085>
- Năng Khiếu và Thành Quả Học Tập Thấp của Những Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép. (23 Tháng 4, 2018). Được trích xuất ngày 18 tháng 9, 2018, từ
- <https://www.sengifted.org/post/gifted-and-underachieving-the-twice-exceptional-learner>
- A Guide to the Individualized Education Program (Bản Hướng Dẫn về Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa). (23 tháng 3, 2007). Được trích xuất ngày 27 tháng 6, 2019, từ
- <https://www2.ed.gov/parents/needs/speced/iepguide/index.html>

- Klingner, R. (2022). Trẻ Em Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép và Những Thách Thức Của Mình trong việc Đối Mặt với Cuộc Sống Bình Thường. *Education Sciences (Chuyên Mục Khoa Học Giáo Dục)*, 12(4), 268. <https://doi.org/10.3390/educsci12040268>
- Ấn Bản, Thế Lưỡng Nan của những Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ -Kép (2016) của Hiệp Hội Giáo Dục Năng Khiếu Pennsylvania. Được trích xuất ngày 17 tháng 9, 2018, từ <https://www.giftedpage.org/wp-content/uploads/2016/11/twiceexceptional.pdf>
- IDEA Statute and Regulations. (n.d.). Được trích xuất ngày 27 tháng 6, 2018, từ <https://sites.ed.gov/idea/statuteregulations/>
- Identifying gifted and talented English language learners (Xác định những người học tiếng Anh có năng khiếu và tài năng): Mẫu Giáo-Lớp 12 (2008). Des Moines, IA: Bộ Giáo Dục Iowa.
- Jackson-Gilman, B., et al. (2013). Các vấn đề trọng yếu trong việc xác định những học sinh có năng khiếu đồng thời khiếm khuyết tật: Đặc biệt/ngoại lệ - kép. *SAGE Open*, tháng 7– tháng 9, trang. 1-16. Được trích xuất từ <https://doi.org/10.1177/2158244013505855>
- Matthews, M. S., & Castellano, J. A. (2014). Phát triển tài năng cho những người học tiếng Anh: Xác định và phát triển tiềm năng. Waco, TX: Prufrock Press (Nhà xuất bản Prufrock)
- Morin, Amanda. "7 Myths About Twice-Exceptional (2E) Students (7 Lầm Tưởng Về các Học Sinh Khác Thường-Gấp Đôi (2E))." *Understood (Am Hiểu) | For Learning and Attention Issues (Đối Với những Vấn Đề Học Tập và Chú Ý)*. Understood (Am hiểu): For Learning & Attention Issues, 2018. Web. 27 tháng 6, 2018
- Các Điều Lệ Chi Phối các Dịch Vụ Giáo Dục đối với Học Sinh Có Năng Khiếu, của Bộ Giáo Dục Virginia (được trích dẫn từ nhiều mục khác nhau), năm (2012), tham khảo ngày 2 tháng 5, 2024 tại:
<https://www.doe.virginia.gov/home/showpublisheddocument/2314/637950367189030000>
- Các Sách Lược Trợ Cụ Hỗ Trợ Giảng Dạy cho các Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép, của Bộ Giáo Dục Virginia (2022). Được trích xuất ngày 3 tháng 5, 2024, từ
<https://www.doe.virginia.gov/home/showpublisheddocument/50383/638334109051330000>
- Weinfeld, R., Barnes-Robinson, L., Jeweler, S. và Shevitz, B., *Smart Kids with Learning Difficulties (Những Trẻ Thông Minh Gặp Khó Khăn Trong Học Tập): Overcoming Obstacles & Realizing Potential (Vượt Qua Những Trở Ngại & Nhận Ra Tiềm Năng* (2013)). Waco, TX: Prufrock Press (Nhà Xuất Bản Prufrock)

Phần II: Các Nguồn Trợ của Trường



TWICE-EXCEPTIONAL (2e) HANDBOOK



Guidance for families and schools to support the identification, instruction, and social-emotional wellness of 2e learners.

Phần II: Đề Tài

- Các Phương Pháp Tốt Nhất Để Giảng dạy Các Học Sinh 2e
- Các Điều Chỉnh Thích Ứng
- Công Nghệ Hỗ Trợ
- Kế Hoạch 504
- Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt
- Thông Tin Cụ Thể Về Khiếm Khuyết Tật
- Các Can Giúp và Hỗ Trợ Chuyên Biệt
- Vai Trò, Trách Nhiệm & Quyền Hạn trong việc Cộng Tác

Các Phương Pháp Tốt Nhất Để Giảng dạy Các Học Sinh 2e

FCPS phát huy việc giảng dạy chú trọng vào các điểm mạnh, khác biệt-cùng lúc/song song nhằm để khích lệ sự thành công trong học vấn và an mạnh về mặt tâm tư cảm xúc - xã hội. Các giáo viên phát triển các điểm/mặt mạnh của học sinh 2e và hỗ trợ các em trong các lãnh vực gặp khó khăn thách đố thông qua các điều chỉnh ứng hợp, giảng dạy chuyên biệt, các sửa đổi (giáo trình), và/hoặc các dịch vụ, đồng thời phát triển các sách lược hiệu chỉnh/bù đắp nhằm giúp các em tiếp cận vào các cơ hội học tập ở trình độ nâng cao.

Khích Lệ Sự Thành Công Trong Học Vấn và An Mạnh về mặt Tâm Tư Cảm Xúc - Xã Hội

Các bài đánh giá trước- thẩm định

Các bài đánh giá trước-thẩm định dành cho các học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép (2e) nhằm mục đích để hiểu được các điểm/mặt mạnh, sở thích, khó khăn thách đố, cùng kiến thức hiện có của cá nhân các em trước khi giảng dạy. Các bài đánh giá trước-thẩm định cũng giúp các giáo viên trong việc đưa ra các quyết định giảng dạy cho các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép dựa trên chứng cứ xác thực. Thông tin này sẽ làm đường hướng giảng dạy được cá nhân hóa, hỗ trợ sự khác biệt, và giúp xác định các lãnh vực cần thử thách học sinh cũng như đưa ra các biện pháp can giúp có mục tiêu nhằm tạo điều kiện thuận cho những trải nghiệm học tập có ý nghĩa và tăng triển trong học tập.

Soạn Thảo/Thiết Kế Phổ Quát cho Việc Học (UDL)

Soạn Thảo/Thiết Kế Phổ Quát cho Việc Học (UDL) là một khuôn thước giáo dục nhằm để đề xướng các môi trường học tập linh hoạt để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học sinh. UDL hỗ trợ cho các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép (2e) bằng cách cung ứng một khuôn thước linh hoạt để đáp ứng các nhu cầu đa dạng của các em. UDL cung ứng nhiều phương cách trình bày, tham gia/gắn kết, và diễn đạt, nhằm tạo điều kiện cho các em 2e tiếp cận vào nội dung môn học nâng cao ở nhiều dạng thức khác nhau, tiếp thu học liệu theo những cách phù hợp

với điểm/mặt mạnh của các em, cùng thể hiện sự hiểu biết của mình qua các phương cách ưu tiên chọn. Sự linh hoạt này giúp điều chỉnh ứng hợp hồ sơ học tập đặc biệt đơn nhất của các em học sinh 2e nhằm để hỗ trợ các em thành công trong các lãnh vực của mặt/điểm mạnh đồng thời tháo gỡ các rào cản có thể có do khiếm khuyết tật của các em gây ra.

Tiếp Cận dựa trên-Các Mặt/Điểm Mạnh

Phương pháp tiếp cận dựa trên-các mặt/điểm mạnh rất quan trọng đối với học sinh 2e, vì nó ghi nhận và nuôi dưỡng các khả năng đặc biệt/ngoại lệ của các em đồng thời tháo gỡ những rào cản do khiếm khuyết tật của các em gây ra. Bằng việc chú trọng vào các mặt/điểm mạnh, các nhà giáo dục có thể khai thác tiềm năng của các học sinh 2e, xây dựng sự tự tin, động lực và nghị lực. Phương pháp tiếp cận này tạo điều kiện cho các học sinh 2e tận dụng các mặt/điểm mạnh của mình để và vượt qua những trở ngại, dẫn đến nâng cao thành tích trong học tập, lòng tự trọng, và sự an mạnh tổng thể.



FIGURE (HÌNH) 1- STRENGTH-BASED APPROACH (TIẾP CẬN DỰA TRÊN-CÁC MẶT/ĐIỂM MẠNH) (VANTASSEL-BASKA, 1986)

Giảng Huấn Khác Biệt Kép (Song Song)

Giảng huấn khác biệt kép hữu ích cho các em học sinh 2e vì nó ứng đáp đồng thời cả những khả năng ở trình độ nâng cao cùng khó khăn thách thức của các em. Giảng huấn khác biệt kép nhằm giúp các giáo viên tách biệt để phát triển các mặt/điểm mạnh học tập và tài năng, đồng thời cung cấp các giàn giáo (giáo trình) cần thiết để phù hợp với các lãnh vực mà các em gặp khó khăn thách thức đó. Phương pháp tiếp cận này nhằm để đảm bảo học sinh 2e không bị bỏ quên những mặt/điểm mạnh của các em cần thử thách cũng như không bị cản trở bởi khiếm khuyết tật của mình, khuyến khích một môi trường học tập trợ nâng và phong phú nhằm phát huy tổng thể cả về học tập và tăng triển cá nhân.

Các Thảm Định Liên Tục

Các em học sinh 2e thường khi đến lớp với khiến thức sẵn có và năng lực học tập cao. Các em cũng có thể có những khoảng cách/lỗ hổng về kỹ năng học tập hoặc xã hội cần được hỗ trợ để tiếp cận vào nội dung môn học ở cấp độ cao hơn. Các bài thảm định liên tục sẽ giúp cho các giáo viên hiểu được các nhu cầu của học sinh 2e để họ có thể điều chỉnh cách giảng dạy nhằm hỗ trợ học sinh đạt được hoặc vượt các mục tiêu học tập.

Sự linh hoạt

Học sinh 2e sẽ học tập tốt hơn với những giáo viên là những người, luôn linh hoạt trong cách giảng dạy thay vì cứng nhắc, bất cứ khi nào có thể. Linh hoạt về thời gian, học liệu, phong cách giảng dạy và học, phân nhóm học sinh, cách thể hiện việc học, cùng cách đánh giá việc học sẽ phát huy sự tham gia và thành công của học sinh trong lớp học.

Phần việc trong học tập và môi trường học tập tôn trọng

Các em học sinh 2e cần có các bài tập phù hợp và hấp dẫn với độ phức tạp của phần việc/nhiệm vụ đa dạng, mang lại sự lựa chọn dựa trên sở thích và lãnh vực có thể mạnh. Một môi trường học tập tôn trọng phát huy sự đánh giá cao sự đa dạng, cấu trúc nhất quán, và thói quen, đồng thời bao gồm các học liệu thể hiện các sở thích và văn hóa của tất cả học sinh trong lớp học. Những giáo viên hiểu được sự phát triển không đồng bộ và nhấn mạnh đến sự tăng triển hơn là thành thích sẽ tạo ra một môi trường học tập khuyến khích việc chấp nhận rủi ro trong học tập.

Sự hợp tác giữa giáo viên-học sinh

Các học sinh 2e được khích lệ động viên khi những người lớn trong cuộc sống của các em mời gọi các em trong việc khám phá xem khả năng đặc biệt/ngoại lệ cùng các khiếm khuyết tật có nghĩa như thế nào đối với các em. Mối quan hệ hợp tác tin cậy với học sinh là chìa khóa tạo nên sự khác biệt thành công. Các giáo viên cần biết các mặt/điểm mạnh và sở thích, môi trường học tập ưa thích, cùng các hình thức hỗ trợ mà học sinh cần hoặc không có nhu cầu. Một học sinh có thể tự thân-vận động (để đạt các quyền lợi, nhu cầu....) mạnh mẽ hơn nếu có một giáo viên cởi mở lắng nghe và cộng tác.

Can Giúp và Giảng Huấn Chuyên Biệt

Sự đặc biệt/ngoại lệ-kép của một học sinh có thể tác động đến nhiều lãnh vực khác bao gồm, đọc, viết, toán học, hành vi, chức năng điều hành, cũng như tình trạng an mạnh về mặt tâm tư/cảm xúc-xã hội. Các nhóm phụ trách của trường làm việc để xác định những mặt/điểm mạnh và nhu cầu của học sinh càng sớm càng tốt đồng thời sử dụng kiến thức này để đưa ra các phương pháp can giúp cần thiết cho học sinh. Các nhóm phụ trách của trường cũng có thể triển khai kế hoạch có mục tiêu/chủ đích cùng với các sách lược giáo dục đặc biệt hoặc một chương trình dựa trên bằng chứng xác thực để đáp ứng các nhu cầu của học sinh. Như nhiều nhất có thể, các phương pháp can giúp cần được cùng một lúc cung ứng với chương trình cấp mức nâng cao trong các lãnh vực có điểm mạnh và mang lại sự linh hoạt trong mức nhịp khả năng học tập.

Các Điều Chỉnh Ứng Hợp để Khích Lệ Động Viên (Nâng Cao Khả Năng)

Các điều chỉnh ứng hợp giúp học sinh bù trợ cho những lãnh vực yếu kém của mình và giúp những học sinh có năng lực cao tiếp tục học tập trong thời điểm hiện tại, thay vì bị gián đoạn trong học tập để theo dự bổ túc khắc phục. Lấy ví dụ, một học sinh gặp khó khăn trong việc diễn đạt bằng văn bản có thể được cung cấp các bản sao ghi chú trong lớp, điều này có thể giúp cho học sinh chuẩn bị cho các cuộc trò chuyện với bạn bè.

Các điều chỉnh ứng hợp được nêu trong chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP hoặc Kế Hoạch 504), trong khi một số điều chỉnh ứng hợp là một số thực hành tiêu chuẩn tốt nhất có thể được cung cấp cho bất cứ học sinh nào, nếu cần.

Các sách lược bù trợ có thể được dạy một cách rõ ràng, được đưa vào chương trình giảng dạy, và/hoặc được phát triển bởi học sinh khi các em chuyển đến trường và khám phá những gì hiệu quả cho mình. Các điều chỉnh ứng hợp thường đạt hiệu quả nhất khi học sinh hiểu được các khiếm khuyết tật của mình cùng các lợi ích của việc hỗ trợ. Phụ huynh và giáo viên có thể hỗ trợ sự phát triển thành công của khả năng tự thân- vận động theo những cách thức sau: nuôi dưỡng khả năng bền trí và kiên trì vượt qua các thử thách, giảng dạy về các kỹ năng tổ chức và học tập, tránh gây áp lực không lành mạnh đích để đạt điểm hạng cao, nuôi dưỡng tài năng và sở thích, căn chỉnh khiếm khuyết tật theo hướng tích cực, coi các kỹ năng học tập và tự điều chỉnh (cảm xúc-hành vi) là những kỹ năng có thể học được.

Tăng Tốc

Nhiều học sinh 2e có khả năng học hỏi với tốc độ/mức độ nhanh hơn, và trong một số trường hợp, các em độc lập/tự chủ hơn so với các bạn cùng lứa tuổi; hầu hết những học sinh có năng khiếu (thiên phú) đều có thể được hưởng lợi từ một số hình thức giảng huấn tăng tốc (acceleration) nào đó trong suốt thời gian học từ mẫu giáo đến 12 của các em (Assouline, et al 2015). Phương pháp tăng tốc cho các em học sinh 2e trong các lãnh vực có mặt/điểm mạnh cho phép các em hoàn thành chương trình giảng dạy nhanh hơn, dẫn đến có nhiều thời gian hơn để đào sâu nội dung giảng dạy cùng các sở thích cá nhân có liên quan đến học liệu. FCPS cung cấp nhiều lựa chọn phương pháp tăng tốc khác nhau để có thể mang lại hiệu quả trong việc đáp ứng nhu cầu của học sinh có nhu cầu học tập ở trình độ nâng cao (ví dụ, giảm bớt/rút gọn kiến thức đã biết, tăng tốc môn học, ghi danh kép). Khi xem xét phương pháp tăng tốc cho học sinh 2e, điều quan trọng là phải đảm bảo các lĩnh vực có nhu cầu được đáp ứng. Thêm vào đó, cần cân nhắc kỹ lưỡng các vấn đề tiềm ẩn về học thuật và về mặt tâm tư cảm xúc-xã hội, vì nếu không giải quyết những hệ quả ngoài ý muốn có thể xảy ra, lợi ích của việc tăng tốc có thể bị giảm đi.

Hỗ Trợ về mặt Cảm Xúc - Xã Hội

Sự kết hợp giữa việc có nhu cầu học tập nâng cao cùng có một hay nhiều khiếm khuyết tật có thể làm tăng thêm thử thách về mặt cảm xúc cho học sinh 2e và có thể gia tăng tính dễ bị tổn thương của các em trước các vấn đề mà các em gặp khó khăn về mặt cảm xúc-xã hội.

Các yếu tố ở trường góp phần vào tình trạng an mạnh về mặt cảm xúc- xã hội của các em học sinh 2e, bao gồm môi trường học tập an toàn về mặt tâm lý, đội ngũ nhân viên trường là

những tấm gương kiên nhẫn và khoan dung trước những khác biệt trong học tập và cư xử, cùng với những trải nghiệm học tập dựa trên thể mạnh.

Sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường là điều rất quan trọng trong việc nhận diện/hòa hợp các nhu cầu về mặt cảm xúc-xã hội của học sinh. Các đội ngũ nhà trường cùng gia đình FCPS chủ động lập kế hoạch để đáp ứng các mối bận tâm và cộng tác để thực hiện các sách lược hiệu quả. Việc tạo ra một môi trường học tập trợ nâng cùng với sự đóng góp từ phụ huynh/người chăm sóc, là những người hiểu biết rõ nhất về học sinh, sẽ giúp các em học sinh 2e tăng triển về mặt học thuật, cảm xúc, hành vi, và xã hội.

Các Điều Chỉnh Ứng Hợp

Theo luật của liên bang, học sinh khiếm khuyết tật có quyền tiếp được cận bình đẳng đến môi trường học tập. Các điều chỉnh ứng hợp cùng các phương pháp thực hành và hỗ trợ được cung ứng để giúp một sinh tiếp cận chương trình giảng dạy và chứng minh khả năng học tập có hiệu quả.

Các điều chỉnh ứng hợp dựa trên nhu cầu học tập cá nhân của học sinh và có thể được cung cấp bởi giáo viên lớp học, giáo viên giáo dục đặc biệt và/hoặc nhân viên hỗ trợ khác. Các điều chỉnh ứng hợp được cung cấp trong chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) hoặc Kế Hoạch 504 của học sinh đảm bảo học sinh nhận hưởng các hỗ trợ và/hoặc dịch vụ cần thiết trong tất cả các môi trường học tập. Theo luật, các điều chỉnh ứng hợp này phải được cung cấp cho học sinh khi hoàn thành các bài kiểm tra (đánh giá) trong lớp và tiêu chuẩn hóa để đảm bảo rằng kiến thức của học sinh được đánh giá, chứ không phải khả năng (hoặc bất khả năng) của các em trong việc truyền tải kiến thức đó. Ngoài ra, học sinh học tiếng Anh có quyền nhận các điều chỉnh ứng hợp và dịch vụ dành cho Người Nói Tiếng Anh của Các Ngôn Ngữ Khác (ESOL) bên cạnh các dịch vụ dành cho giáo dục đặc biệt và AAP.

Vai Trò Của Học Sinh trong Các Điều Chỉnh Ứng Hợp

Các cuộc thảo luận thường xuyên về các điều chỉnh ứng hợp và hiệu quả của chúng đối với học sinh là rất quan trọng để đảm bảo sự phù hợp liên tục. Học sinh được khuyến khích đóng một vai trò tích cực trong các quyết định về việc cung cấp chỗ ở, vì hiểu biết của các em rất quan trọng trong việc lựa chọn hỗ trợ cụ thể mà các em thấy hữu ích và hiệu quả nhất.

Các Điều Chỉnh Ứng Hợp so với Các Sửa Đổi

Sự điều chỉnh ứng hợp của lớp học thay đổi cách học sinh học tài liệu (giáo trình), trong khi sửa đổi thay đổi nội dung cần học. Các điều chỉnh ứng hợp về làm bài kiểm tra thay đổi cách học sinh thể hiện sự hiểu biết về học liệu, trong lúc đó thì các sửa đổi sẽ thay đổi việc học liệu nào được kiểm tra. Ví dụ, chọn các câu trả lời cho một bài kiểm tra luận sẽ là một sự điều chỉnh ứng hợp. Yêu cầu chỉ có một phần nội dung của học liệu được kiểm tra là một sửa đổi. Các sửa đổi và điều chỉnh ứng hợp nên được xem xét lại thường xuyên, vì nhu cầu của học sinh 2e thay đổi.

Các Điều Chỉnh Ứng Hợp cho Học Sinh 2e

Nhu cầu của mỗi học sinh được cân nhắc khi chọn lớp học thích hợp và chọn cung ứng thích hợp khi kiểm tra cho học sinh 2e. Dưới đây là ví dụ về các điều chỉnh ứng hợp có thể được xem xét để giúp các học sinh 2e truy cập chương trình đào tạo nâng cao. Để biết thêm thông tin về các điều chỉnh ứng hợp hoặc nhu cầu cụ thể của con em, hãy liên lạc với trường học của con em.

Ví Dụ của Các Điều Chỉnh Ứng Hợp

Các điều chỉnh ứng hợp được cá nhân hóa để đáp ứng nhu cầu của học sinh. Danh sách này cung cấp các ví dụ và không nhằm mục đích toàn diện.

Học Liệu:

- Hỗ trợ Trực quan (ví dụ: Lịch biểu ảnh, công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh, biểu đồ)
- Sách nói (ví dụ: Learning Ally, Bookshare, Storynory, audible.com, AIM-VA)
- Công cụ chuyển-Văn Bản-thành-Giọng Nói (ví dụ: NaturalReader, Bút Đọc, Ứng Dụng Voice Dream Reader)
- Công cụ chuyển-Giọng nói-thành-Văn Bản (ví dụ: Dragon, Siri, phần mềm nhận dạng giọng nói)
- Hỗ trợ ghi chú (ví dụ: máy ghi âm, bản sao ghi chú lớp học)
- Phần mềm chính tả và ngữ pháp
- Máy tính

Giảng Huấn

- Duy trì lịch trình và thói quen trong lớp học
- Đơn giản hóa các hướng dẫn (yêu cầu) (ví dụ: hướng dẫn từng bước, nêu bật từ khóa)
- Lặp lại hướng dẫn (yêu cầu) và kiểm tra khả năng hiểu biết bằng ngôn ngữ nói của thông tin được trình bày
- Cung cấp thông tin bằng văn bản, bao gồm bản sao bài thuyết trình và ghi chú của giáo viên, để tránh sao chép từ bảng
- Tạo cơ hội học tập thực tế; ghép đôi học tập xúc giác với văn bản
- Tạo cơ hội cho việc học tập nhóm nhỏ
- Dạy phương sách để làm việc cộng tác với người khác

Bài Tập Trên Lớp, Bài Tập Về Nhà và Bài Kiểm Tra

- Đọc to hoặc giảm mức ngôn ngữ của văn bản
- Cho thêm thời gian
- Nhiều giờ nghỉ giải lao

- Các tùy chọn trả lời trong khi kiểm tra (ví dụ: trắc nghiệm, điền vào chỗ trống, cho phép học viên trả lời bằng miệng thay vì ở dạng viết văn bản)
- “Chia nhỏ” các bài tập và bài kiểm tra
- Các tùy chọn minh họa việc học tập (ví dụ: Áp phích, báo cáo bằng lời, viết blog, thuyết trình bản chiếu, thuyết trình video)
- Chia không gian kiểm tra riêng
- Ghi chép để ghi lại các câu trả lời đã được chọn
- Cung cấp ghi chú bài giảng có hướng dẫn hoặc người tạo ghi chú

Các Điều Chỉnh Ứng Hợp Ngôn Ngữ cho Người Học tiếng Anh

- Truy cập âm thoại vào học liệu
- Sử dụng từ điển song ngữ
- Sử dụng người ghi chép để ghi lại các câu trả lời đã được chọn
- Sử dụng từ điển tiếng Anh
- Hỗ trợ trực quan (công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh, bảng trắng, v.v.)
- Thời khóa biểu linh động

Chức Năng Điều Hành Hoạt Động

- Sử dụng công nghệ hoặc trình lập kế hoạch để theo dõi các bài tập
- Nhắc nhở thường xuyên về ngày đến hạn nộp bài
- Một bộ sách bổ sung ở nhà (khi có)
- Giảm số lượng và/hoặc độ dài bài tập về nhà
- Chia các bài tập lớn thành các phần nhỏ hơn (chia nhỏ)
- Sử dụng danh sách kiểm tra các nhiệm vụ cần hoàn tất

Hành Vi Cụ Xử

- Sử dụng các phương sách gợi ý (tín hiệu) không bằng lời nói
- Hỗ trợ hành vi tích cực (ví dụ: Phương sách củng cố tích cực, phương sách sửa đổi hành vi)
- Nghỉ giải lao linh hoạt (ví dụ: sử dụng giấy xin nghỉ ngắn hạn (flash pass))
- Cung cấp một vị trí trong lớp học nơi học sinh có thể đến để kiểm soát (bình ổn lại) cảm xúc
- Tạo không gian làm việc không bị phân tâm
- Truyền đạt kỳ vọng bằng ngôn ngữ rõ ràng, theo nghĩa đen

Công Nghệ Hỗ Trợ

IDEA định nghĩa công nghệ hỗ trợ (AT) là bất kỳ công nghệ nào có thể "tăng cường, duy trì hoặc cải thiện khả năng chức năng của trẻ khuyết tật" (Sửa đổi Đạo luật Cá nhân Khuyết tật, 2004). Có nhiều công nghệ hỗ trợ có sẵn để hỗ trợ truy cập vào chương trình đào tạo và tăng khả năng cho học sinh gặp khó khăn về đọc, viết và sắp xếp. Nhiều công nghệ trong số này có sẵn trong lớp học và cũng có thể được sử dụng tại nhà để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn với môn đọc, viết, toán và chức năng điều hành.

AT (CNHT) không bao giờ có nghĩa là thay thế hướng dẫn, nhưng khi kết hợp với các phương pháp hướng dẫn dựa trên nghiên cứu, nó có thể thu hẹp khoảng cách giữa các kỹ năng hiện tại của học sinh và học liệu mà các em cần để truy cập. Trong khi các em tiếp tục xây dựng kỹ năng hiện tại của mình, học sinh có thể sử dụng AT (CNHT) để tiếp cận học liệu đọc cấp cao hơn, nắm bắt ý tưởng của các em bằng viết (văn bản), và tổ chức học tập và viết lách.

Công Nghệ Hỗ Trợ tại FCPS

Các công cụ công nghệ hỗ trợ dành cho học sinh và gia đình được liệt kê trong Thư Viện Hệ Sinh Thái Kỹ Thuật Số FCPS. Các nhóm nhà trường nên làm việc với các Chuyên Gia Công Nghệ tại Trường (SBTS) và các Huấn Luyện Viên Công nghệ Hỗ trợ (AT) để xác định các chức năng ứng dụng và phần mềm hiện được phê duyệt.

Các ví dụ về các công cụ và nguồn trợ liệu bao gồm để hỗ trợ tất cả học sinh có thể được tìm thấy trên trang web công cộng của FCPS. Các công cụ bao gồm những công cụ hỗ trợ bàn phím, đọc, viết, toán và thuyết minh phụ đề.

Chức Năng Điều Hành Hoạt Động

Hoạt động điều hành đề cập đến một tập hợp các kỹ năng hỗ trợ khả năng của học sinh trong việc lập kế hoạch trước và đạt được mục tiêu, thể hiện sự tự kiểm soát, thực hiện các hướng dẫn (yêu cầu) nhiều bước, và giữ tập trung bất chấp sự phân tâm, cùng nhiều kỹ năng khác. Dưới đây là danh mục cụ thể của các kỹ năng chức năng điều hành và ví dụ về công nghệ hỗ trợ để hỗ trợ học sinh gặp thách thức trong những lĩnh vực này.

Sự Sắp Xếp/Tổ Chức

- G-Suite và FCPS 24/7 (chia sẻ bài làm với giáo viên để nộp bài)
- Email (để nộp bài)
- Phần mềm sắp xếp (tổ chức) điện tử
- Lịch trực tuyến
- Tùy chọn thiết bị cá nhân (nhắc nhở, lịch, chụp ảnh bài làm/ghi chú)

Trí Nhớ Làm Việc

- Trình xử lý văn bản (với công cụ chú thích)
- Công cụ làm nổi bật (dành cho học liệu kỹ thuật số)
- Phần mềm sắp xếp (tổ chức) có hình ảnh
- Phần mềm/ứng dụng thẻ flash (flashcard)
- Tùy chọn thiết bị cá nhân (máy ảnh để ghi lại các bài tập, ghi chú)

Tư Duy Linh Hoạt/Điều Hướng Sự Tập Trung

- Đồng hồ bấm giờ
- Đồng hồ đeo tay (có chức năng rung khi nhắc nhở)
- Tùy chọn thiết bị cá nhân (đồng hồ bấm giờ)

Kiên Trì theo Mục Tiêu

- Lịch (Lịch Google, lịch trên thiết bị cá nhân)

- Tùy chọn thiết bị cá nhân (ứng dụng nhắc nhở và ghi chú)

Siêu Nhận Thức (Metacognition)

- Phần mềm đa phương tiện (ghi lại suy nghĩ)

Sự Chú Ý và Tập Trung

- Các tùy chọn thiết bị cá nhân (đồng hồ và đồng hồ bấm giờ)

Các Tài Liệu Giảng Dạy (Hướng Dẫn) Có Thể Tiếp Cận (AIM)

Tài Liệu Giảng Dạy (Hướng Dẫn) Có Thể Tiếp Cận (AIM) là sách giáo khoa in ấn, sách thương mại và các tài liệu giáo dục khác được chuyển đổi sang các định dạng thay thế (Chữ nổi (Braille), In Lớn, Văn Bản Điện Tử/Kỹ Thuật Số, và Ghi âm Âm thanh). Học sinh có khuyết tật về thị giác, thể chất hoặc kém/không có khả năng đọc văn bản in trên giấy có thể yêu cầu tài liệu giảng dạy (hướng dẫn) có thể tiếp cận (AIM) nếu những hạn chế của tài liệu in ấn là rào cản đối với thành công của các em. Đội ngũ IEP phải xem xét liệu học sinh có yêu cầu học liệu theo định dạng thay thế hay không. Học sinh trong Kế Hoạch 504 không đủ điều kiện cho AIM-VA.

Tìm Công Nghệ Hỗ Trợ (CNHT) Phù Hợp

Các nhân viên AT (CNHT) làm việc trong sự phối hợp với các đội ngũ trường học để đảm bảo rằng tất cả học sinh khuyết tật cần AT (CNHT) sẽ có các công cụ công nghệ và đào tạo cần thiết để tiếp cận với chương trình giảng dạy, thu hẹp khoảng cách thành tích, đạt được các kỹ năng sống thiết yếu, và đạt được tiềm năng tối đa của các em. Nghệ thuật của CNHT là tìm kiếm đúng mức độ hỗ trợ để giúp học sinh dựa trên các nhu cầu của các em. Ví dụ, sử dụng máy tính sẽ cung cấp/giúp cho một học sinh 2e có khiếm khuyết ở môn Toán tiếp cận đến các bài tập giải quyết vấn đề ở cấp cao hơn mà không bị chậm lại bằng cách gặp khó khăn với các phép tính cơ bản. Quyết định về việc tìm CNHT phù hợp được cá nhân hóa và cân nhắc đến các nhu cầu cụ thể của học sinh, môi trường nơi học tập đang diễn ra, và các dạng bài làm (phần việc) cần thiết.

Học Sinh Làm Thế Nào Để Tiếp Cận Công Nghệ Hỗ Trợ?

Các loại công cụ công nghệ hỗ trợ dành cho một học sinh cụ thể dựa trên nhu cầu đã được ghi nhận của em, dựa trên đánh giá/thẩm định liên quan và dữ liệu dựa từ lớp học. Việc tiếp cận đến các công cụ có thể được cung cấp qua giáo dục phổ quát, các Kế Hoạch 504, IEP, và AIM (nếu đủ điều kiện). Mỗi trường học của FCPS đều có một huấn luyện viên AT (CNHT) hỗ trợ các trường và các đội nhóm IEP có những cân nhắc về CNHT cho các học sinh khiếm/khuyết tật. Người Huấn Luyện CNHT có thể cung cấp sự phát triển chuyên môn cho giáo viên về việc sử dụng hiệu quả CNHT và cách sử dụng thế nào để mang lại lợi ích cho học sinh trong các môi trường giáo dục đa dạng.

Các huấn luyện viên AT (CNHT) có thể được yêu cầu đánh giá học sinh về các điều chỉnh ứng dụng cho công nghệ hỗ trợ cần thiết được xem xét bởi đội nhóm IEP hoặc 504 của trường. Việc

đánh giá bắt đầu với việc thẩm định nhu cầu của học sinh. Các công cụ công nghệ hỗ trợ được chọn, và dữ liệu được thu thập liên quan đến tác động của chúng. Theo kết quả của đánh giá này, đội nhóm IEP hoặc 504 ghi lại các hỗ trợ công nghệ được khuyến nghị nhằm giúp (các) chức năng lớp học được xác định trở nên ít khó khăn hơn cho học sinh.

Đội nhóm IEP hoặc Kế Hoạch 504 đưa ra các quyết định về sự điều chỉnh ứng dụng công nghệ hỗ trợ phù hợp. Huấn luyện (đào tạo) được cung cấp cho học sinh và giáo viên. Do nhu cầu của học sinh và các công nghệ sẵn có thay đổi thường xuyên, AT (CNHT) là một quá trình đánh giá liên tục.

Thiết Lập/Cung Cấp Cách Tiếp Cận Đa Năng Cho Học Tập và Công Nghệ Hỗ Trợ

Tất cả học sinh FCPS đều nhận được thiết bị máy tính do FCPS cấp để truy cập nguồn học liệu năng động và tham gia vào việc học tập được điều chỉnh phù hợp theo nhu cầu cá nhân của học sinh. Sáng kiến của FCPS nhằm cung cấp công nghệ một-một (mỗi học sinh - một thiết bị) làm cho công nghệ hỗ trợ trở nên thuận tiện hơn và ít bị chú ý hơn (không cảm thấy khác biệt so với bạn bè) đối với những học sinh 2e cần nó để tiếp cận việc học vì tất cả học sinh đều sử dụng công nghệ vào nhiều thời điểm khác nhau để học.

Hầu hết các trường học cũng cho phép học sinh mang thiết bị công nghệ cá nhân vào trường học. Những thiết bị cá nhân này có thể cung cấp hỗ trợ bổ sung cho bất kỳ học sinh nào. Ví dụ, bộ ứng dụng Google Apps dành cho Giáo Dục cung cấp các công cụ có thể được sử dụng để hỗ trợ các khiếm khuyết trong việc đọc (ví dụ: chuyển giọng nói thành văn bản), viết (ví dụ: phác thảo) và tổ chức (ví dụ: công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh).

FCPS cung cấp một loạt các tài nguyên công nghệ để đảm bảo học sinh trải nghiệm môi trường học tập kỹ thuật số phong phú đáp ứng nhu cầu hướng dẫn/giảng dạy của các em. Công nghệ được coi là "hỗ trợ" là khi học sinh cần đến để truy cập vào chương trình giảng dạy. Ví dụ, tất cả học sinh đều có quyền truy cập vào sách điện tử (eBooks) của FCPS, nhưng đối với học sinh gặp khó khăn trong việc giải mã từ hoặc đọc hiểu, sử dụng eBooks được xem là công nghệ hỗ trợ.

Đánh Giá Chia Sẻ Của Học Sinh trong Công Nghệ Hỗ Trợ

Do tính chất thay đổi của nhu cầu đối với Công Nghệ Hỗ Trợ (AT), việc học sinh, đặc biệt là ở cấp trung học, tham gia vào quá trình xem xét và đánh giá về việc sử dụng các công cụ khác nhau và cập nhật kế hoạch để xác định những trợ cụ nào sẽ hỗ trợ các em tốt nhất trong học tập là rất quan trọng. Học sinh sẽ có sự cam kết cao hơn trong việc sử dụng các công cụ mà các em đã chọn và thấy hữu ích. Việc bỏ qua công nghệ sẽ ít xảy ra hơn khi sở thích của học sinh được cân nhắc trong quá trình đánh giá AT (CNHT).

Kế Hoạch 504

Một số học sinh 2e có thể hội đủ điều kiện là một học sinh có một khiếm khuyết tật theo [Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng 1973](https://tinyurl.com/sec-504). <https://tinyurl.com/sec-504> Mục 504 được thiết lập để loại bỏ phân biệt đối xử dựa trên khuyết tật trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào nhận được hỗ trợ tài chính liên bang. Đạo luật này yêu cầu không có học sinh đủ

điều kiện nào mà biểu hiện sự suy yếu về thể chất hoặc tinh thần làm hạn chế đáng kể một hoặc nhiều hoạt động quan trọng trong cuộc sống (ví dụ: tự chăm sóc, thực hiện các công việc chân tay, đi bộ, nhìn, nghe, nói, thở, làm việc, học tập, ăn uống, ngủ, đứng, nâng, cúi xuống, đọc, tập trung, suy nghĩ, vận hành một chức năng cơ thể chính và giao tiếp) sẽ bị loại khỏi việc tham gia, bị từ chối lợi ích, hoặc bị phân biệt đối xử trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào do FCPS cung cấp. Tình trạng suy yếu theo từng đợt hoặc đang thuyên giảm là tình trạng khuyết tật nếu nó hạn chế đáng kể một hoạt động quan trọng trong cuộc sống khi tình trạng đang phát tác.

Kế Hoạch 504 là Gì?

Một ủy ban có kiến thức, gồm ít nhất hiệu trưởng hoặc người ủy nhiệm và một giáo viên của học sinh sẽ triển khai Kế hoạch 504 cho học sinh đủ điều kiện. Kế hoạch 504 phản ánh nhu cầu đặc biệt của học viên và có liên quan trực tiếp đến sự suy giảm (tình trạng suy yếu). Chỉ có sự điều chỉnh ứng hợp, sửa đổi và/hoặc dịch vụ cần thiết để học sinh có cơ hội bình đẳng để tiếp cận các chương trình và hoạt động được bao gồm. Ủy ban có kiến thức phải họp ít nhất mỗi năm một lần để xem xét Kế hoạch 504 và cập nhật khi thích hợp. Ủy ban quyết định về việc học sinh tiếp tục hội đủ điều kiện là một học sinh có một khiếm tật theo Mục 504.

Mô tả đầy đủ về quy trình nhận định, đánh giá và tái thẩm định Mục 504 có thể được tìm thấy trên trang Thông tin Mục 504 trên trang mạng của FCPS. Ngoài ra, bản thuyết trình được cung cấp thông qua Trung tâm Tài nguyên Gia đình <<https://www.fcps.edu/node/31225>>, Kế Hoạch 504: Những Gì Phụ Huynh Cần Biết, có thể được xem trên Kênh YouTube PRC.

Dịch Vụ Giáo Dục Đặc Biệt

Một số học sinh 2e có thể đủ điều kiện nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt theo Đạo Luật Giáo Dục Dành Cho Các Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật (IDEA). Sổ Tay Giáo Dục Đặc Biệt Dành cho Phụ Huynh <<https://www.fcps.edu/node/39533>> là một nguồn tài liệu bổ sung có sẵn cho phụ huynh.

IDEA là gì?

Đạo Luật Giáo Dục Dành Cho Các Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật (IDEA) <<https://sites.ed.gov/idea/>> cung cấp miễn phí giáo dục công cộng phù hợp (FAPE) cho trẻ em khuyết tật đủ điều kiện và đảm bảo giáo dục đặc biệt và/hoặc các dịch vụ liên quan được thiết lập để đáp ứng nhu cầu đặc biệt (riêng biệt) của trẻ. Học sinh trường công lập đủ điều kiện nhận các dịch vụ theo IDEA sẽ nhận được các dịch vụ phù hợp theo chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP). IEPs là những tài liệu riêng biệt (chỉ có một), được cá nhân hóa nhằm đáp ứng các nhu cầu giáo dục cụ thể của trẻ. Chương trình IEP tạo cơ hội cho giáo viên, phụ huynh, ban giám hiệu điều hành trường, nhân viên dịch vụ liên quan và học sinh (khi thích hợp) làm việc cùng nhau để cải thiện kết quả giáo dục cho trẻ em khuyết tật.

Các khiếm khuyết tật sau đây có thể tạo đủ điều kiện để học sinh nhận các dịch vụ theo IDEA: tự kỷ, điếc-mù, điếc, khuyết tật về cảm xúc, khiếm thính, thiếu năng trí tuệ, đa khuyết tật, suy giảm chỉnh hình, suy giảm sức khỏe khác (bao gồm ADHD), khuyết tật học tập cụ thể

(bao gồm chứng khó đọc), suy giảm khả năng nói hoặc ngôn ngữ, chấn thương sọ não và suy giảm thị lực.

Quy Trình Xác Định của Học Sinh Khiếm Khuyết Tật

Quy trình xem xét khả năng hội đủ điều kiện nhận giáo dục đặc biệt bắt đầu bằng việc giới thiệu đến ủy ban sàng lọc địa phương (LSC) do nhân viên giáo dục, phụ huynh hoặc người giám hộ khởi xướng. Việc giới thiệu này có thể dựa trên bất kỳ mối quan tâm học thuật, cảm xúc-xã hội, hoạt động thích ứng và/hoặc hành vi nào từ phụ huynh hoặc nhân viên trường học.

Tại cuộc họp LSC này, thông tin và dữ liệu về tiến độ học tập của học sinh được chia sẻ và xem xét. Quyết định được đưa ra để xem xét xem có cần thiết phải kiểm tra chính thức để giải đáp những lo ngại liên quan đến tình trạng khuyết tật có thể xảy ra hay không. Các bài đánh giá được ủy ban xem xét có thể bao gồm đánh giá tâm lý, giáo dục hoặc văn hóa xã hội, cũng như các thành phần đánh giá liên quan khác. Không có đánh giá nào được tiến hành trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của phụ huynh.

Sau khi hoàn thành các đánh giá, LSC và (các) phụ huynh sẽ họp lại để xem xét tất cả các kết quả và hoàn thành quy trình xác định xem học sinh có đủ điều kiện của một học sinh có khiếm khuyết tật hay không. Ủy ban xét điều kiện sẽ sử dụng Các biểu mẫu Cơ sở Quyết định của Ủy ban (BCD) của FCPS để thảo luận và xem xét các tiêu chí cho bất kỳ lĩnh vực đủ điều kiện nào mà học sinh có thể được nghi ngờ là đủ điều kiện. Mỗi khiếm khuyết tật đều có các tiêu chí xác định cụ thể, bao gồm nhu cầu giảng dạy chuyên biệt để giải quyết tác động giáo dục của khuyết tật được xác định.

Để đủ điều kiện nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, do tình trạng khuyết tật, học sinh phải yêu cầu chương trình giảng dạy được thiết lập đặc biệt mà không thể được cung cấp một cách hợp lý chỉ thông qua giáo dục phổ quát.

Đạo Luật về Cải Tiến Giáo Dục cho các Cá Nhân có Khiếm Tật năm 2004 định nghĩa chương trình giảng dạy được thiết lập đặc biệt là "điều chỉnh, thích hợp, nội dung, phương pháp, hoặc cách thức giảng dạy để đáp ứng các nhu cầu riêng biệt của học sinh do khuyết tật và để đảm bảo học sinh tiếp cận chương trình giảng dạy phổ thông. Chương trình giảng dạy được thiết lập đặc biệt không chỉ là việc tham gia ngắn hạn vào các chương trình chuyên biệt. Học sinh có thể bị khuyết tật cần có các điều chỉnh ứng hợp và can giúp nhưng không đòi hỏi phải có chương trình giảng dạy được thiết lập đặc biệt. Trong trường hợp này, học sinh sẽ không đủ điều kiện cho IEP.

Phụ huynh không đồng ý với việc xác định tính đủ điều kiện có quyền kháng cáo quyết định do ủy ban đủ điều kiện đưa ra. Văn Phòng [về Trình Tự Theo Đúng Thủ Tục Tố Tụng và Điều Kiện Cần Hội Đủ](https://www.fcps.edu/node/32530)<<https://www.fcps.edu/node/32530>>, có thể hỗ trợ phụ huynh và nhân viên khi xung đột phát sinh về các quyết định xét đủ điều kiện.

Kế Hoạch Giáo Dục Cá Nhân Hóa (IEP)

Đối với các học sinh đủ điều kiện cho các dịch vụ giáo dục đặc biệt, chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) phải được phát triển để nêu lên các dịch vụ giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan mà học sinh sẽ nhận được trong năm. Các dịch vụ trong giáo dục đặc biệt sẽ được đề

cập thông qua IEP dành cho học sinh khuyết tật đủ điều kiện. Dịch vụ sẽ khác nhau tùy theo từng học sinh tùy thuộc vào lĩnh vực cần thiết và mức độ nghiêm trọng của khuyết tật đã xác định. Để đáp ứng các nhu cầu đã xác định, đội nhóm IEP sẽ đề xuất các mục tiêu được nhắm tới và chương trình giảng dạy được thiết lập đặc biệt.

Đội nhóm IEP, bao gồm ban giám hiệu điều hành trường hoặc người ủy nhiệm, phụ huynh hoặc người giám hộ, giáo viên giáo dục phổ thông của học sinh, giáo viên giáo dục đặc biệt và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan khi cần thiết, nhóm họp ít nhất hàng năm để báo cáo về tiến độ và đặt mục tiêu mới, đề xuất giờ phục vụ và lựa chọn giao hàng và thảo luận về nơi ở. Các chuyên gia giáo dục khác có thể bao gồm Giáo viên Yểm Huấn Giáo Trình Nâng cao (AART), để cung cấp cho đội nhóm IEP thông tin liên quan đến việc tham gia (học tập) các Chương Trình Giáo Trình Nâng cao, hoặc người đại diện từ chương trình Tiếng Anh dành cho Người Nói Ngôn Ngữ Khác (ESOL) để nói lên tác động của việc phát triển ngôn ngữ tiếng Anh của học sinh và tác động của nó đến việc học tập của học sinh đó. Khi thích hợp, học sinh có thể được đưa vào làm một thành viên trong nhóm IEP của chính mình.

Các nhóm xây dựng mục tiêu IEP cho học sinh 2e tập trung vào việc phát triển các kỹ năng cần thiết cụ thể thay vì tuân thủ quy tắc (Delahooke, 2017); ví dụ, đặt ra các mục tiêu cá nhân như cải thiện khả năng tự điều chỉnh, hiểu biết về bản thân và tự hỗ trợ bản thân thay vì chỉ đơn giản đo lường mức độ học sinh tuân thủ các kỳ vọng theo tiêu chuẩn lứa tuổi. Học sinh có kỹ năng học tập tốt có thể có kỹ năng điều hành yếu, kỹ năng xã hội kém, khó khăn trong việc tự điều chỉnh, và các kỹ năng không đồng đều khác có thể cần được dạy để học sinh đạt được tiến bộ học tập có ý nghĩa.

Thông Tin Cụ Thể Về Khiếm Khuyết Tật

Những Học Sinh Ngoại Lệ/Đặc biệt - Kép (Twice-Exceptional (2e)) có khả năng học tập cao và có khuyết tật dẫn đến sự khác biệt giữa tiềm năng và hiệu suất. Dưới đây là mô tả về bốn loại khuyết tật, bao gồm các ví dụ về cách mỗi khuyết tật có thể cản trở việc học tập và điều chỉnh ứng hợp, giảng dạy chuyên biệt, sửa đổi, và/hoặc các dịch vụ mà học sinh có thể cần.

Khiếm Năng Học Tập Cụ Thể (SLD)

Khiếm năng học tập cụ thể (SLD) có nghĩa là rối loạn ở một hoặc nhiều quá trình tâm lý cơ bản liên quan đến việc hiểu hoặc sử dụng ngôn ngữ, nói, hoặc viết, có thể biểu hiện ở khả năng nghe, nghĩ, nói, đọc, viết không hoàn hảo, đánh vần hoặc thực hiện các phép tính toán học. Từ bao gồm các tình trạng như là các khiếm năng nhận thức, chấn thương não, rối loạn chức năng não tối thiểu, chứng khó đọc (dyslexia), và chứng bất lực ngôn ngữ (aphasia) phát triển. Từ này không bao gồm những khó khăn về học tập chủ yếu gây ra do hậu quả của khiếm thị, khiếm thính, hay khiếm thao tác, khiếm năng trí tuệ, khiếm năng cảm xúc, hay bất lợi về môi trường sống, văn hóa, hay kinh tế.

Ví dụ, chứng khó đọc (dyslexia) là một khuyết tật học tập cụ thể có nguồn gốc sinh học thần kinh và được phân biệt với các khuyết tật học tập khác do điểm yếu xảy ra ở cấp độ âm vị học. Chứng bệnh có đặc điểm là những khó khăn về việc nhận ra từ chính xác và/hay lưu loát và những khả năng yếu kém về đánh vần và giải đoán. Những khó khăn này thường là kết quả của sự suy kém trong thành phần âm vị của ngôn ngữ, điều này thường không được dự đoán trước so với các khả năng

nhận thức khác và việc cung cấp phương pháp giảng dạy hiệu quả trong lớp học. Các hậu quả phụ có thể bao gồm những khó khăn về đọc hiểu thấu và giảm bớt kinh nghiệm đọc mà có thể cản trở sự phát triển từ vựng và hiểu biết căn bản.

Đạo luật Bước Đầu Tiên năm 2018 (luật công số 115-391) đưa ra định nghĩa cập nhật về chứng khó đọc trong đó có nội dung "thuật ngữ 'chứng khó đọc' có nghĩa là một khó khăn ngoài dự đoán trong việc đọc đối với một cá nhân có trí thông minh để trở thành người đọc tốt hơn nhiều, phổ biến nhất là gây ra bởi khó khăn trong quá trình xử lý /phân tách âm vị học (sự gia tăng các âm thanh riêng lẻ của ngôn ngữ nói), ảnh hưởng đến khả năng nói, đọc và đánh vần của một cá nhân."

Rối Loạn Phổ Tự Kỳ (ASD)

Tự kỷ có nghĩa là một khiếm tật kém phát triển đáng kể đến truyền đạt bằng ngôn từ và không ngôn từ và tác động giao tiếp, thường hiện rõ trước ba tuổi, tác hại đến thành quả học tập của đứa trẻ. Các đặc điểm khác thông thường gắn liền với tự kỷ là tiếp hợp trong các sinh hoạt lặp đi lặp lại và hành động rập khuôn, đối kháng với sự thay đổi môi trường hay thay đổi trong các nề nếp hằng ngày, và những đáp ứng khác thường đối với các trải nghiệm cảm giác. Tự kỷ không áp dụng khi thành quả học tập của trẻ bị ảnh hưởng bất lợi chủ yếu do trẻ bị rối loạn cảm xúc, như được định nghĩa trong IDEA. Học sinh nào biểu lộ những đặc tính của chứng tự kỷ sau tuổi lên ba có thể được nhận định là bị chứng tự kỷ nếu đáp ứng đủ các tiêu chuẩn trong định nghĩa này.

Các Khiếm Năng về Cảm Xúc (ED)

Khiếm năng cảm xúc (ED) có nghĩa là một tình trạng trong đó học sinh tỏ ra một hay nhiều đặc điểm sau đây trong một thời gian lâu dài và cho đến một mức rõ rệt tác hại đến thành quả học tập:

- thiếu khả năng học tập mà không thể giải thích được bằng các yếu tố trí tuệ, giác quan, hay sức khỏe;
- thiếu khả năng xây dựng hay duy trì các mối quan hệ giao tiếp thỏa đáng với các bạn đồng lứa và giáo viên.
- có loại hành vi hay cảm xúc không thích hợp trong các tình huống bình thường;
- một tâm trạng không vui hay trầm cảm tổng quát; hay
- một khuynh hướng nảy sinh các triệu chứng thể chất hoặc nỗi sợ hãi liên quan đến các vấn đề cá nhân hoặc trường học.

Thuật ngữ gồm cả rối loạn tâm thần (schizophrenia). Thuật ngữ này không áp dụng cho những đứa trẻ không thích nghi được với xã hội, trừ khi được xác định rằng chúng bị khuyết tật về cảm xúc.

Khiếm Khuyết Sức Khỏe Khác (OHI)

Khiếm khuyết sức khỏe khác (OHI) có nghĩa là sức lực, sức sống hay sự tỉnh táo bị hạn chế, bao gồm sự tỉnh táo cao độ trước các kích thích của môi trường, dẫn đến sự tỉnh táo bị hạn chế đối với môi trường giáo dục, rằng 1) là do các vấn đề sức khỏe mãn tính hoặc cấp tính như tình trạng tim, bệnh lao, sốt thấp khớp, viêm thận; viêm khớp; hen suyễn, thiếu máu hồng cầu hình liềm, bệnh máu khó đông; động kinh, ngộ độc chì, bệnh bạch cầu, rối loạn thiếu tập trung hoặc rối loạn tăng động giảm chú ý, tiểu đường và hội chứng Tourette; và 2) ảnh hưởng xấu đến kết quả học tập của trẻ.

Các đặc điểm và ví dụ được cung cấp dưới đây không đầy đủ. Những học sinh ngoại lệ/đặc biệt - kép (Twice-Exceptional (2e)) được xác định là có OHI sẽ không hiển thị tất cả các đặc điểm được liệt kê.

Cá Nhân Hóa Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy dựa trên Hồ Sơ Học Sinh

Mỗi học sinh ngoại lệ/đặc biệt - kép (Twice-Exceptional (2e)) có một hồ sơ riêng biệt về thể mạnh và tài năng và sẽ yêu cầu sự cân nhắc giảng dạy liên tục, mang tính cá nhân hóa để hỗ trợ các em tiếp tục thành công trong các khóa học nâng cao. Biểu đồ dưới đây liệt kê các ví dụ về thể mạnh, khó khăn và các cân nhắc trong giảng dạy có thể có cho học sinh có nhu cầu học tập nâng cao và đồng thời có khiếm khuyết tật được ghi trong hồ sơ.

| Những Điểm Mạnh Có Thể Có | Những Khó Khăn Có Thể Có | Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy |
|----------------------------------|---------------------------------------|---|
| Khả năng ngôn từ cao | Diễn đạt viết | <ul style="list-style-type: none"> • Tạo cơ hội thể hiện bằng lời nói • Cung cấp công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh và hỗ trợ công nghệ hỗ trợ • Chấm điểm bài viết dựa trên nội dung, không dựa vào quy ước ngôn ngữ |
| Độ hiểu thấu cao | Giải mã văn bản và/hoặc đọc trôi chảy | <ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp hỗ trợ âm thanh cho văn bản viết ở cấp độ nhận thức • Hướng tới kỹ năng âm vị học trong giảng dạy |
| Kỹ năng giải quyết vấn đề mạnh | Các phép tính toán học | <ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp công nghệ hỗ trợ • Tiếp cận các học cụ và công cụ sắp xếp thông tin bằng hình ảnh |

| Những Điểm Mạnh Có Thể Có | Những Khó Khăn Có Thể Có | Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy |
|---|--|--|
| Chú ý đến chi tiết, trí nhớ thuộc lòng xuất sắc | <ul style="list-style-type: none"> ● Nắm bắt toàn cảnh ● Sự linh động | <ul style="list-style-type: none"> ● Chia khái niệm lớn thành các phần nhỏ hơn ● Phân tích bài làm (nhiệm vụ) để kết nối chi tiết một cách có hệ thống với toàn cảnh ● Tạo mối liên hệ rõ ràng giữa kiến thức thực tế và các khái niệm phức tạp để xây dựng sự hiểu biết về khái niệm ● Xây dựng trên các lĩnh vực thế mạnh liên quan đến trí nhớ thuộc lòng ● Kết hợp các hỗ trợ và can thiệp trực quan để phát triển kỹ năng hiểu và sự trôi chảy |
| Có kỹ năng cao trong một lĩnh vực | Phát triển không đồng bộ: mạnh ở lĩnh vực này nhưng lại yếu ở lĩnh vực khác; có thể tiến bộ về mặt học thuật và chưa trưởng thành về mặt cảm xúc | <ul style="list-style-type: none"> ● Giúp xây dựng điểm mạnh và đánh giá các lĩnh vực cần thiết để có những can thiệp và hỗ trợ có mục tiêu hơn ● Làm nổi bật những điểm mạnh cho lập trình cấp cao ● Dạy các kỹ năng xã hội và các phương sách tự điều chỉnh |

| Những Điểm Mạnh Có Thể Có | Những Khó Khăn Có Thể Có | Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy |
|---|---|--|
| <p>Kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực quan tâm</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Động lực học hỏi và duy trì các lĩnh vực không phải là sở thích; • Tham gia tích cực vào các bài làm (nhiệm vụ) nhóm | <ul style="list-style-type: none"> • Cho học sinh tiếp xúc với các hoạt động, học tập, và nghề nghiệp phù hợp với thể mạnh và niềm đam mê của các em • Lập lịch trực quan để hỗ trợ chuyển đổi từ hoạt động ưu thích sang hoạt động không ưa thích • Xác nhận tích cực về việc tham gia vào các lĩnh vực quan tâm không được ưu thích; các giao thức có cấu trúc cao cho các hoạt động nhóm |
| <p>Phản ứng cảm xúc mãnh liệt</p> | <p>Biểu hiện hành vi của chẩn đoán sức khỏe tâm thần (ví dụ: lo lắng, trầm cảm, rối loạn ám ảnh cưỡng chế)</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Phát triển một kế hoạch dựa trên các từ khóa dành riêng cho học sinh, bao gồm các tín hiệu phi ngôn ngữ, phương sách giảm căng thẳng leo thang và các không gian thay thế • Cung cấp thời gian cho học sinh giảm sự căng thẳng trước khi tiếp xúc/thu hút sự chú ý của học sinh. • Dạy kỹ năng tự điều chỉnh rõ ràng trong các môi trường |
| <p>Nhận thức về môi trường xung quanh; kỹ năng quan sát mạnh mẽ</p> | <p>Quá nhạy cảm với những thay đổi của môi trường</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Phát triển một kế hoạch dựa trên các từ khóa dành riêng cho học sinh, bao gồm các tín hiệu phi ngôn ngữ, phương sách giảm căng thẳng leo thang và các không gian thay thế |

| Những Điểm Mạnh Có Thể Có | Những Khó Khăn Có Thể Có | Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy |
|--|---|---|
| Có thể tiếp thu và gắn kết với giáo viên và các bạn đồng lứa | Khó khăn trong việc điều chỉnh các phản ứng cảm xúc và hành vi khi bị kích hoạt hoặc bị kích thích quá mức, điều này có thể dẫn đến leo thang hành vi và/hoặc các phản ứng cảm xúc dườg như không phù hợp với bối cảnh của tình huống | <ul style="list-style-type: none"> ● Giúp học viên thiết lập mục tiêu hành vi của riêng mình trước khi vào học và tự phản ánh trong hoặc cuối giờ học để xây dựng sự lưu loát giữa các môi trường ● Chủ động dạy các kỹ năng tự điều chỉnh (ví dụ như kỹ thuật thở, nghỉ ngơi) ● Đưa ra phản hồi tích cực cho các hành vi xã hội mong muốn cụ thể (ví dụ: dùng phần thưởng vật chất để khuyến khích hành vi (token economy)) |
| Quan tâm đến nhiều ý tưởng hoặc chủ đề | Duy trì sự chú ý | <ul style="list-style-type: none"> ● Tiếp cận các nhiệm vụ, khóa học, nguồn học liệu và chương trình học tập mang tính thách thức về mặt nhận thức trong các lĩnh vực quan tâm ● Cho phép tạo sự linh hoạt trong mức nhịp/tốc độ khả năng học tập ● Đưa ra lựa chọn và các cơ hội di chuyển (vận động) |
| Kỹ năng quan sát nhạy bén | Chú ý đến chi tiết trong công việc hiệu quả (ví dụ như làm theo hướng dẫn nhiều bước, khởi xướng công việc, hoặc kiên trì vượt qua trở ngại) | <ul style="list-style-type: none"> ● Cung cấp các hỗ trợ đa phương thức (hình ảnh, thính giác, vận động) ● Dạy kỹ năng phân tích nhiệm vụ và thiết lập mục tiêu |

| Những Điểm Mạnh Có Thể Có | Những Khó Khăn Có Thể Có | Những Điểm Cần Cân Nhắc về Giảng Dạy |
|---|---|---|
| Duy trì sự chú ý khi quan tâm (hứng thú) | Chuyển đổi từ nhiệm vụ này sang nhiệm vụ khác do siêu tập trung | <ul style="list-style-type: none"> ● Xây dựng một kế hoạch để hỗ trợ tiến trình chuyển tiếp. ● Cung cấp các hỗ trợ đa phương thức (hình ảnh, thính giác, vận động) ● Dạy kỹ năng phân tích phần vụ và thiết lập mục tiêu ● Đưa ra phản hồi tích cực cho các hành vi xã hội mong muốn cụ thể |
| Khả năng vững chắc về tư duy phê bình và sáng tạo | Các vấn đề hành vi do sự tách rời với môi trường không kích thích | <ul style="list-style-type: none"> ● Đưa ra lựa chọn và những cách thay thế cá để thể hiện tư duy ● Tạo cơ hội cho các việc di chuyển (vận động) và các cuộc trò chuyện về học tập với các bạn học thông thái |

Can Giúp và Hỗ Trợ Chuyên Biệt

Phối hợp với Sở Dịch vụ Giảng Huấn, Phòng Giảng Huấn Giáo dục Đặc biệt PreK-12 cung cấp hỗ trợ cho các học sinh 2e thông qua:

- Đào tạo và hỗ trợ cho các trường học thực hiện một hệ thống hỗ trợ theo tầng cho học sinh
- Phát triển chuyên môn trong các lĩnh vực can thiệp hành vi, hướng dẫn cốt lõi (xóa mù chữ, toán học, khoa học và nghiên cứu xã hội), giảng dạy hợp tác, giảng dạy chuyên biệt, sử dụng các bài kiểm tra chính thức và không chính thức, và các phương sách hướng dẫn dựa trên nghiên cứu cho nội dung giảng dạy
- Tài liệu dựa trên nghiên cứu phù hợp với chương trình giảng dạy và nhu cầu giảng dạy
- Tham vấn với nhân viên trường học để cung cấp sự phát triển chuyên môn tại trường học trong các lĩnh vực liên quan đến sự giảng dạy và can thiệp hành vi
- Phát triển chương trình giảng dạy trong các lĩnh vực hỗ trợ cho học sinh khuyết tật

Chương trình giảng dạy PreK-12 cho FCPS được hướng dẫn bởi Tiêu Chuẩn Học Vấn của Virginia (SOL) và Chương Trình Nghiên Cứu FCPS (POS) bao gồm các mục tiêu đã được xác định cho mỗi cấp độ lớp và lĩnh vực chương trình giảng dạy. Chương trình giảng dạy này là một

công cụ để lập kế hoạch, giám sát và đánh giá quá trình học tập và tiến bộ một cách liên tục. Các chương trình giảng dạy chuyên biệt về đọc, viết, toán học và chức năng điều hành đều dựa trên bằng chứng xác thực, cung cấp cho học sinh chương trình giảng dạy có mục tiêu, có hệ thống và rõ ràng trên cơ sở nhất quán như được xác định bởi đội nhóm IEP. Các chương trình này được sử dụng để bổ sung cho chương trình giảng dạy giáo dục chung và cung cấp cho học sinh các phương pháp tiếp cận khác nhau để tiếp cận chương trình giảng dạy.

Các dịch vụ giáo dục đặc biệt dành cho học sinh 2e được thiết lập cho những em tham gia chương trình giáo dục phổ thông với điều chỉnh ứng hợp, giảng dạy chuyên biệt, sửa đổi và/hoặc các dịch vụ như được nêu trong IEP của các em. Những học sinh này thường được xét thấy đủ điều kiện cho các dịch vụ giáo dục đặc biệt theo các loại khiếm/khuyết tật như tự kỷ (AUT), khiếm cảm xúc (ED), khiếm năng học tập cụ thể (SLD) và khiếm khuyết khác về sức khỏe (OHI). Học sinh có thể hoặc không gặp phải các khiếm/khuyết tật khác có tác động thứ yếu đến mức tiến bộ học vấn của các em.

Can Giúp Liên Tục cho các Học Sinh 2e

Các biện pháp can giúp cung ứng các nhu cầu của học sinh 2e như một phần của hệ thống hỗ trợ đa bậc tầng (MTSS) được tiến hành một cách liên tục. Các phương pháp can giúp nhằm để hỗ trợ cho nhu cầu học tập, hành vi hoặc cảm xúc-xã hội, bất kể ở bậc tiểu học hay trung học tổng hợp, có thể được thực hiện ở nhiều khung cảnh/bối cảnh khác nhau (ví dụ, trong lớp học, nhóm nhỏ, tiết/giờ can giúp) Các điểm mạnh và nhu cầu giảng dạy của từng học sinh được xem xét thường xuyên để đảm bảo rằng sự can giúp mang lại sự kết hợp phù hợp giữa các thành phần giảng dạy và cường độ thực hiện cần thiết.

- **Bậc Tầng 1: Giảng Dạy Dựa Trên-Nhu Cầu trong Lớp Học**
- **Bậc Tầng 2: Các chương trình giảng dạy rõ ràng có chủ đích hoặc giảng dạy chuyên biệt**
- **Bậc Tầng 3: Các chương trình giảng dạy chuyên biệt chuyên sâu/toàn diện**

Các Chương Trình Chuyên Biệt

FCPS cung ứng một số các chương trình chuyên biệt, dựa trên bằng chứng xác thực cho những học sinh cần có sự can giúp có chủ đích hoặc chuyên sâu trong đọc, toán học, chức năng điều hành, cùng các nhu cầu về mặt cảm xúc-xã hội. Nhân viên nhà trường có cơ hội tập tham gia vào các khóa tập huấn/đào tạo cho những chương trình chuyên biệt này trong suốt cả năm.

Chương Trình Giảng Dạy Phù Hợp

Không có một giải pháp/khuôn thước chung nào phù hợp với tất cả cho các chương trình chuyên biệt dành cho học sinh 2e. Cần phải tìm sự phù hợp giữa các lãnh vực cần hỗ trợ của học sinh và chương trình được phát triển để nhắm tới những lãnh vực đó. Điều quan trọng là gia đình và nhà giáo dục cần phải thảo luận về các nhu cầu đã được xác định và đạt được sự đồng thuận về các dịch vụ để đáp ứng các nhu cầu đó.

Độ chuẩn xác/tin cậy cao (để đạt hiệu quả tối ưu)

Nếu nhóm phụ trách nhà trường quyết định sử dụng chương trình chuyên biệt để can giúp cho một học sinh, chương trình đó cần được thực hiện một cách chuẩn xác/tin cậy cao và đúng cách để đạt được hiệu quả tối đa. Độ chuẩn xác/tin cậy cao có nghĩa là chương trình được thực hiện theo cách mà nghiên cứu chỉ ra rằng chương trình sẽ hiệu quả nhất, theo như nhà xuất bản đề ra.

Các nhóm phụ trách IEP xét định số lượng dịch vụ mà một học sinh cụ thể sẽ cần để chương trình được triển khai một cách chuẩn xác/tin cậy cao. Có ba yếu tố quan trọng của độ chuẩn xác/tin cậy cao: mức độ thường xuyên (tần suất), thời lượng, và điều chỉnh nhịp/mức độ học tập (phù hợp khả năng học tập). Tần suất là cách thức thường xuyên mà chương trình được cung cấp. Tổng thời gian có nghĩa là thời lượng (bao nhiêu phút) mà mỗi bài học kéo dài. Nhịp/mức độ học tập là thời biểu được đề nghị để giới thiệu cho mỗi bài học và/hoặc đơn vị bài học. Một phương pháp nhịp/mức độ học tập phù hợp sẽ tạo cho các em học sinh đạt được tiến bộ như mong đợi trong tiến trình thực hiện chương trình đặt ra.

Giám Sát/Theo Dõi Mức Tiến Bộ:

Việc giám sát/theo dõi mức tiến bộ trong học vấn của học sinh bằng cách đo lường các kỹ năng mục tiêu theo định kỳ là điều rất quan trọng để đảm bảo rằng chương trình chuyên biệt vẫn là chương trình giảng dạy phù hợp. Cách tốt nhất là thông báo đến phụ huynh/người giám hộ về mức tiến bộ theo định, và nếu có bất kỳ sự thay đổi nào được đề xuất đối với chương trình can giúp.

Các Thành Phần Chính để Phương Pháp Can Giúp được Thành Công.

- Các nhu cầu của học sinh cần được xác định cụ thể, các biện pháp can giúp phù hợp với những suy kém về kỹ năng cơ bản và được ủng hộ bởi một nhà chuyên môn qua đào tạo.
- Việc giảng huấn được lên kế hoạch kỹ lưỡng, có trình tự, và được thực hiện theo một cách chuẩn xác/tin cậy cao.
- Các em học sinh cải tiến bằng cách xây dựng các kỹ năng/sách lược cần thiết.
- Mức tiến bộ được giám sát/theo dõi dựa trên kỹ năng/sách lược cụ thể và được thảo luận trên căn bản một cách nhất quán.
- Sự giao tiếp/liên lạc giữa nhân viên can giúp và tất cả các bên liên quan, gồm cả gia đình.
- Học sinh tiếp tục nhận được sự giảng dạy cốt lõi chất lượng cao.

Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi trong việc Cộng Tác

Sự cộng tác và giao tiếp/liên lạc giữa các em học sinh 2e, gia đình của các em, cùng ban điều hành trường là rất quan trọng để đáp ứng các nhu cầu chương trình đa dạng của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. Dưới đây là một số ví dụ về vai trò, trách nhiệm, và quyền lợi của các bên liên quan khác nhau, những người tham gia vào giáo dục và phát triển sự an mạnh về cảm xúc-xã hội của học sinh đặc biệt/ngoại lệ - kép trong FCPS.

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|---|--|
| <p>Học Sinh</p> | <ul style="list-style-type: none"> ● Nhận biết và chấp nhận những điểm mạnh cũng như khó khăn thách đố trong học tập của các em đồng thời hiểu cách mà các em học hiệu quả nhất ● Theo thời gian, phát triển những kỹ năng và sự trưởng thành cần thiết để trở thành là những người cộng tác trong việc đưa ra quyết định cho Kế Hoạch Giáo Dục Cá Nhân Hóa IEP và quá trình học tập tổng thể của mình. ● Tham gia vào kế hoạch chuyển tiếp IEP bằng cách tham gia vào các buổi họp trước 14 tuổi. ● Khi học sinh đạt 14 tuổi hoặc vào lớp 8, các em phải được mời tham dự vào cuộc họp IEP để tham gia vào việc lập kế hoạch chuyển tiếp của mình. ● Việc tham gia vào các phiên họp Kế Hoạch 504 nhằm để đảm bảo rằng Kế Hoạch phản ánh nhu cầu đặc biệt duy nhất của học sinh. |
| <p>Quý Phụ Huynh/Người Giám hộ/Gia Đình</p> | <ul style="list-style-type: none"> ● Cộng tác với con em cùng ban điều hành trường để chia sẻ thông tin cơ bản, quan sát, và các thông tin liên quan khác nhằm xác định nhu cầu, thúc đẩy sự thành công của học sinh, và giám sát/theo dõi mức tiến bộ. ● Giúp học sinh hiểu rõ về điểm mạnh và nhu cầu của các em và cách để giao tiếp/liên lạc hiệu quả với nhân viên nhà trường. ● Giúp con em phát triển kỹ năng tự thân-vận động (để đạt quyền lợi, nhu cầu) nhằm để hỗ trợ quyền tự chủ và sự tự tin của trẻ, đồng thời học cách để trở thành người hợp tác trong quá trình học tập của chính mình. ● Hỗ trợ việc giao tiếp/liên lạc giữa nhân viên trường và các nhà chuyên môn khác (ví dụ: bác sĩ và chuyên viên điều trị) là những người làm việc với học sinh. ● Tôn vinh sự tăng triển và thành công, đồng thời ghi nhận và hỗ trợ những lãnh vực có nhu cầu đã được xác định, gồm cả sự an mạnh tinh thần. ● Giúp trẻ phát triển những kỹ năng và xây dựng tính bền trí thông qua mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn, tham gia vào các hoạt động ngoại khóa, kết nối đến các người lớn nâng đỡ, và tham gia vào cộng đồng của mình. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|----------------------------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ● Phụ huynh/Người giám hộ có quyền được thông báo khi trẻ được xét định để nhận lãnh Kế Hoạch 504/IEP cũng như để xem kiểm tất cả những hồ sơ được sử dụng để đưa quyết định. ● Phụ huynh/Người giám hộ có quyền bất đồng với tiến trình IEP/504. ● Xin quý vị hãy luôn tham gia để chắc rằng Kế Hoạch 504/IEP đáp ứng các nhu cầu của con em học sinh. |
| <p>Giám Đốc Dịch Vụ Học Sinh</p> | <p>Cung cấp sự lãnh đạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Thực hiện chương trình tư vấn học đường tại trường. ● Tích hợp các chương trình tư vấn học đường với toàn bộ chương trình giáo dục của trường, quận và/hoặc tiểu bang. ● Tuyển dụng các cố vấn viên trường có trình độ, đa dạng để giám sát cá nhân và nhóm cho các cố vấn trường đang hành nghề. ● Chịu trách nhiệm làm việc với thời biểu chính để đảm bảo việc xếp lớp và lịch học nhằm đáp ứng các nhu cầu riêng biệt duy nhất của học sinh. ● Tổ chức và trình bày ở đêm trình bày về giáo trình giảng dạy. <p>Vận động quyền lợi cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Các nhu cầu của học sinh 2e, dựa trên dữ liệu của trường và học khu. ● Loại bỏ các rào cản để tất học sinh tiếp cận vào chương trình giáo dục cam go. ● Bình đẳng trong tất các chính sách và thủ tục mà có tác động đến học sinh 2e. ● Có các chính sách hỗ trợ thực hiện các chương trình tư vấn học đường cho các học sinh 2e. ● Các cố vấn viên trường tham gia vào đội ngũ lãnh đạo trường. ● Các chương trình và dịch vụ nhằm thúc đẩy sự thành công và thành tích của học sinh 2e. <p>Cộng tác với:</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Cố vấn viên trường để đánh giá các nhu cầu phát triển chuyên môn của các cố vấn viên học đường trong trường. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|------------------------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ● Các quản trị viên khác, các trưởng nhóm trưởng phụ trách giáo dục đặc biệt, các thành viên nhóm phụ trách sức khỏe tâm trí-tinh thần khác. ● Các viên chức nhà trường và cộng đồng liên quan đến các nỗ lực ứng phó khủng hoảng. |
| Ban Giám Hiệu/Quản Trị Viên: | <ul style="list-style-type: none"> ● Kiến tạo một môi trường học đường phát huy sự tôn trọng đối với các cá nhân và ý tưởng, đổi mới, cũng như cởi mở với các phong cách học tập và phương pháp giảng dạy khác nhau. ● Sử dụng khả năng giải pháp vấn đề một cách sáng tạo và linh hoạt để đảm bảo môi trường ít hạn chế nhất có thể, nhằm đáp ứng đồng thời cho nhu cầu giáo dục ở trình độ nâng cao và giá dục đặc biệt của học sinh. ● Xem xét đến các nhu cầu học tập đặc biệt duy nhất của tất cả các học sinh và cung ứng sự hỗ trợ cũng như cơ hội học tập liên tục cho giáo viên. ● Cung ứng các cơ cấu tổ chức nhằm để hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện các sách lược, Soạn Thảo/Thiết Kế Phổ Quát cho Việc Học (UDL), giáo trình giảng dạy khác biệt, các điều chỉnh ứng hợp, và nếu cần, chương trình IEP. ● Đảm bảo rằng giáo viên đang tham gia vào nghiên cứu và các phương pháp dựa trên bằng chứng xác thực để đáp ứng các nhu cầu của học sinh. ● Hiệu trưởng hoặc người ủy nhiệm cần chắc rằng các Kế Hoạch IEP/504 phải được xem xét hàng năm. ● Căn chỉnh các nguồn lực để xây dựng tính linh hoạt và tạo điều kiện cộng tác giữa các chương trình học thuật ở trình độ nâng cao, giáo dục đặc biệt, ngôn ngữ tiếng An, nhân viên hỗ trợ và gia đình. ● Cung cấp một chuỗi các dịch vụ liên tục thông qua sự cộng tác và giao tiếp. ● Cộng tác với chuyên viên về chương trình đặc biệt/ngoại lệ-kép của quận cùng các chuyên viên khác và các nhà lãnh đạo giảng dạy tại trường nhà để cung cấp phát triển chuyên môn cho toàn bộ nhân viên, nhằm xây dựng sự hiểu biết chung về các đặc điểm và nhu cầu của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|--------------------------------------|---|
| <p>Trường khoa giáo dục đặc biệt</p> | <ul style="list-style-type: none"> ● Giữ chức vụ lãnh đạo chương trình giảng dạy của khoa giáo dục đặc biệt. ● Điều phối với các dịch vụ giáo dục đặc biệt cho trường học. ● Dẫn dắt nhân viên giáo dục đặc biệt trong việc xác định các điều chỉnh ứng hợp và sách lược phù hợp để đáp ứng các nhu cầu giáo dục đặc biệt của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. ● Dẫn dắt hoặc hỗ trợ các nhu cầu phát triển chuyên môn (PD) của nhân viên trường, tập trung vào các sáng kiến, triết lý, và mục tiêu của học khu. ● Chủ trì các buổi họp định kỳ hàng tuần/hàng tháng với tất cả các giáo viên giáo dục đặc biệt. ● Đóng vai trò là người điều phối để phối hợp các dịch vụ và chuyển tiếp với các trường tiếp nhận/vệ tinh. ● Trợ giúp giáo viên trong bộ phận/phòng ban trong việc thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy và các nhiệm vụ có liên quan. ● Giám sát tiến trình xác định đủ điều kiện và kế hoạch IEP cũng như đảm bảo tuân thủ các quyết định và kế hoạch của nhóm dựa trên các nguyên tắc về tính đủ điều kiện và phù hợp với các yêu cầu của Tiểu Bang và Liên Bang. ● Chịu trách nhiệm đảm bảo rằng tất cả các thời hạn/mốc thời gian đều được đáp ứng, cũng như tất cả các thủ tục giấy tờ cần thiết được hoàn thành. ● Nhận biết rằng việc học tập của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép so với những học sinh khác, cần được nhìn nhận từ góc độ dựa trên điểm mạnh, và không phải là hình mẫu của sự suy kém. ● Làm việc cộng tác với Giám Đốc Dịch Vụ Học Sinh (DSS) trong việc phát triển thời biểu cho các học sinh khiếm khuyết tật, bao gồm cả học sinh thuộc chương trình giáo dục đặc biệt/ngoại lệ-kép. ● Gặp gỡ thường xuyên với các phụ tá trợ giảng nhằm để tạo điều kiện thuận lợi cho họ thành công trong các phần vụ liên quan đến học sinh được phân công và các nhiệm vụ trong lớp. ● Cung cấp sự lãnh đạo trong việc phối hợp với các bộ phận khác trong trường về cách tốt nhất để đáp ứng nhu cầu giảng dạy giáo dục đặc biệt cho các học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|------------------------------|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> ● Đảm bảo rằng giáo viên được đào tạo về cách sử dụng các trợ cụ hỗ trợ giảng dạy dựa trên nghiên cứu đã được chứng minh là hữu ích trong việc đáp ứng nhu cầu của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. ● Hỗ trợ điều phối viên phụ trách thẩm định tại địa điểm thi trong việc đảm bảo rằng các nhu cầu về điều chỉnh ứng hợp cho các bài kiểm tra đánh giá cuối môn theo tiêu chuẩn học vấn (SOL) của tiểu bang như được quy định trong IEP và Kế Hoạch 504 của học sinh. ● Tăng cường sự kết nối giữa gia đình và nhà trường cho phụ huynh về những tác động khi con em của họ là học sinh 2e; đồng thời cung cấp các nguồn lực hoặc sách lược. |
| Nhân viên giáo dục phổ thông | <ul style="list-style-type: none"> ● Cộng tác với các nhân viên giáo dục đặc biệt để phân biệt và cung cấp các điều chỉnh ứng hợp cần thiết nhằm đáp ứng các nhu cầu của học sinh 2e. ● Nuôi dưỡng nhu cầu học tập ở trình độ nâng cao của học sinh bằng cách cung ứng các điều chỉnh ứng hợp cần thiết, đồng thời vẫn đảm bảo mức độ tăng tốc và sự phong phú bằng nội dung giảng dạy khác biệt, tiến trình, cũng như kỳ vọng về thành quả. ● Giới thiệu đến học sinh những học liệu và các khái niệm ở trình độ nâng cao đòi hỏi học sinh cần kết nối và mở rộng kiến thức trước đó. ● Sử dụng một loạt các phương pháp dựa trên nghiên cứu và bằng chứng xác thực từ các lĩnh vực của giáo dục năng khiếu và giáo dục đặc biệt để đáp ứng các phong cách học tập đa dạng của học sinh. ● Chú trọng vào việc xây dựng sự tự tin của học sinh và phát triển tài năng của các em trong khi vẫn chăm lo các khiếm khuyết tật của các em. |
| Các nhà giáo dục đặc biệt | <ul style="list-style-type: none"> ● Đảm bảo quyền tiếp cận vào chương trình giảng dạy cam kho và thử thách. ● Giúp nhân viên nhà trường phát triển sự hiểu biết về cách sử dụng các lĩnh vực có điểm mạnh của học sinh một cách hiệu quả nhất hầu đáp ứng tốt nhất cho các nhu cầu giảng dạy cá nhân cũng như các lĩnh vực suy kém của các em. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ● Tham gia vào cuộc họp đánh giá/duyệt xét -và cuộc họp thường niên hàng năm do ủy ban IEP tổ chức để thảo luận về mức tiến bộ của mỗi trẻ đồng thời lập kế hoạch IEP cho năm kế tiếp. ● Giám sát việc thực hiện các điều chỉnh ứng hợp, sửa đổi (giáo trình giảng dạy), cùng các dịch vụ IEP. ● Có thể cung cấp chương trình giảng dạy rõ ràng về các lãnh vực cần thiết, mô hình hóa và giảng dạy các kỹ năng về chức năng điều hành, đồng thời hỗ trợ học sinh phát triển các kỹ năng. |
| <p>Các Thành Viên Nhóm Phụ Trách Sức Khỏe Tâm Trí-Tinh Thần Tại Trường (SBMH)</p> | <ul style="list-style-type: none"> ● Giúp các em học sinh phát triển và hiểu rõ các mặt mạnh và nhu cầu của mình. ● Tạo điều kiện giao tiếp/liên lạc cùng cộng tác giữa các thành viên nhóm trong SBMH, phụ huynh, cùng giáo viên. ● Cung ứng các hỗ trợ cần thiết về sức khỏe tâm trí-tinh thần tại trường, đồng thời chia sẻ thông tin về các nguồn liệu trợ ở cộng đồng. ● Hỗ trợ học sinh, giáo viên cùng gia đình của các em trong việc xác định các sách lược bù trợ cụ thể nhằm có thể hướng tới sự thành công trong học tập và đời sống cá nhân của các em. ● Tổ chức các phiên tư vấn cho cá nhân hoặc nhóm nhỏ cũng như các nhóm can giúp về kỹ năng xã hội nhằm chú trọng vào những điểm mạnh của học sinh cùng mục tiêu để bớt giảm lo âu và trầm cảm. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|--|--|
| <p>Nhân viên phụ trách trường hợp giáo dục đặc biệt hoặc điều phối viên Kế Hoạch 504</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Thông hiểu các đặc điểm nhu cầu học tập ở trình độ nâng cao của học sinh. • Giám sát mức tiến bộ tổng thể của học sinh. • Liên lạc thường xuyên với phụ huynh để thông báo về mức tiến bộ của học sinh. • Làm việc với trưởng khoa giáo dục đặc biệt nhằm để đảm bảo việc tuân thủ tất cả các phần vụ và mốc thời gian có liên quan đến giáo dục đặc biệt. • Triển Khai Các Chương Trình IEP hoặc Kế Hoạch 504. • Tham vấn ý kiến của giáo viên dạy lớp. • Trợ giúp giải đáp các vấn đề có liên quan đến nhu cầu chương trình của học sinh chuyển trình các vấn đề chưa được giải quyết cho các thành viên khác trong nhóm phụ trách hoặc các cá nhân phù hợp. • Cộng tác với AART (Giáo viên yểm huấn giáo trình ở trình độ nâng cao) để đảm bảo đáp ứng các nhu cầu cho chương trình ghi danh theo học song song/kép. • Thu hút các em học sinh ở cấp trường trung học tổng hợp (lớp 6 đến lớp 12) trong việc tham gia xác định các hỗ trợ về điều chỉnh ứng hợp, phù hợp với các em mà các em thường sử dụng trong (IEP hoặc 504). • Gia tăng sự chú trọng vào chức năng điều hành và phát triển các kỹ năng xã hội = (các nhóm phụ trách kỹ năng xã hội ở cấp trường tiểu học/trung cấp (ES/MS) - có sự tham gia của các cố vấn viên trường). |
| <p>Các Giáo Viên Yểm Huấn Giáo Trình ở Trình Độ Nâng Cao (AART) tại các cấp trường tiểu học và trung cấp cần</p> | <ul style="list-style-type: none"> • Thông hiểu các đặc điểm khiếm khuyết tật của học sinh. • Xác định xem các mặt mạnh của học sinh có được phát huy tối đa hay không. <p>Làm việc với nhóm phụ trách của trường để đảm bảo rằng các em học sinh 2e được ở trong một môi trường học tập mang tính thử thách.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp sự phát triển chuyên môn (PD) cho các giáo viên khác về cách kết hợp các kỹ năng tư duy ở cấp độ cao hơn vào chương trình giảng dạy. |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|-------------------|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> • Trợ giúp trong việc xác định những học sinh mới. • Đào tạo nhân viên trong tiến trình xác định/nhận biết. • Đóng vai trò như là một nguồn trợ thông tin về các sách lược để đáp ứng các nhu cầu của học sinh ở trình độ nâng cao. • Cộng tác với nhóm phụ trách giáo dục đặc biệt để đảm bảo đáp ứng các nhu cầu cho chương trình ghi danh theo học song song/kép của học sinh. • Cộng tác với nhóm phụ trách giáo dục đặc biệt trong việc phát triển các mục tiêu trong IEP và đảm bảo rằng các hỗ trợ phù hợp và/hoặc các điều chỉnh ứng hợp cho chương trình IEP/504 được thực hiện đầy đủ. • Xem xét các học sinh 2e để xác định các em được công nhận là Một Học Giả Trẻ (Young Scholar)* <p>*Mô hình Học Giả Trẻ được thiết kế để nhận diện và nuôi dưỡng những học sinh có tiềm năng học thuật cao, nhưng có thể gặp phải những rào cản thêm trong việc tiếp cận và thành công trong các Chương Trình Học Thuật ở Trình Độ Nâng Cao (AAP) và các khóa học. Điều này có thể bao gồm những sinh là người đầu tiên trong gia đình theo học bậc đại học ở Hoa Kỳ, các học sinh đa ngôn ngữ, các học sinh có khó khăn về kinh tế, cùng các em đặc biệt/ngoại lệ -kép.</p> <p>Yêu cầu các thành viên nhóm phụ trách IEP hoặc 504 xem xét những câu hỏi sau đây <i>trước khi</i> công nhận một học sinh là một Học Giả Trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Những điều chỉnh ứng hợp nào để hỗ trợ cho các nhu cầu IEP hoặc Kế Hoạch 504 của các em? Những điều chỉnh ứng hợp này đang được áp dụng như thế nào trong môi trường <i>học thuật ở trình độ nâng cao</i>? • Các điều chỉnh ứng hợp được xác định có phù hợp để đáp ứng các nhu cầu cả về mặt xã hội và cảm xúc của học sinh không? • Các điều chỉnh ứng hợp có đề cập đến việc giảng dạy rõ ràng về kỹ năng chức năng điều hành cần thiết để học sinh có thể tiếp cận và thành công trong môi trường học thuật ở trình độ nâng cao không? <p>Sau khi các điều chỉnh phù hợp đã được thực hiện, và ủy ban có thể trả lời cho tất cả những câu hỏi trên, yêu cầu nhóm phụ trách xem xét:</p> |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> ● Liệu học sinh có phải đối mặt với những rào cản thêm để tiếp cận và thành công không (ví dụ: các vấn đề về bản sắc/hòa nhập, khả năng tiếp cận không tương xứng với các cơ hội học thuật ở trình độ nâng cao, các rào cản xã hội, mối đe dọa từ các định kiến) trong môi trường học thuật ở trình độ nâng cao? ● Nếu vậy, học sinh này có thể được công nhận là Một Học Giả Trẻ để giảm thiểu những rào cản trong môi trường học thuật ở trình độ nâng cao. |
| Điều phối viên AP tại-trường | <ul style="list-style-type: none"> ● Đóng vai trò là cầu nối với Hội Đồng Đại Học để đảm bảo rằng các em học sinh 2e có thể tham gia các kỳ kiểm tra đánh giá với những điều chỉnh ứng hợp mà các em cần. |
| Điều phối viên IB tại-trường | <ul style="list-style-type: none"> ● Đóng vai trò là cầu nối với Tổ Chức Tú Tài Quốc Tế để đảm bảo rằng các em học sinh 2e có thể tham gia các kỳ kiểm tra đánh giá với những điều chỉnh ứng hợp mà các em cần. |
| Các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Liên Quan (ví dụ: Chuyên Viên Trị Liệu Dẫn Âm - Ngôn Ngữ, OT, PT) | <ul style="list-style-type: none"> ● Cung cấp các dịch vụ có liên quan ● Tiến hành các kỳ đánh giá ● Lượng định mức độ tiến bộ ● Xây dựng các mục tiêu IEP ● Hỗ trợ giáo viên dạy lớp ● Cộng tác với học sinh, gia đình, AART, cùng nhân viên phụ trách trường hợp giáo dục đặc biệt, giáo viên dạy lớp |
| Trợ tá giảng huấn Giáo Dục Đặc Biệt | <ul style="list-style-type: none"> ● Hỗ trợ giảng huấn trên lớp học ● Hỗ trợ giảng huấn giáo dục đặc biệt. ● Dưới sự giám sát của giáo viên dạy lớp, cung cấp sự hỗ trợ và giảng huấn khi cần thiết ● Dưới sự giám sát của giáo viên dạy lớp, cung cấp các hỗ trợ ứng hợp cho học sinh ● Trợ giúp việc giảng dạy bù trợ ● Làm việc với nhóm nhỏ các em học sinh để nâng cao tiến trình học tập |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> • Trợ giúp giáo viên theo bất kỳ cách nào cần thiết để đảm bảo môi trường lớp học diễn ra tốt đẹp |
| Dịch Vụ Can Giúp Hành Vi | <ul style="list-style-type: none"> • Giải quyết các vấn đề về hành vi với các đội ngũ nhà trường • Tham gia vào các cuộc họp về học sinh để có được sự hỗ trợ chủ động • Huấn luyện nhân viên trường về việc thu thập và phân tích dữ liệu • Tiến hành các phiên quan sát học sinh/lớp học • Huấn luyện và mô hình hóa các Giải Pháp Hợp Tác Chủ Động • Tạo điều kiện thuận lợi cho tiến trình của nhóm phụ trách FBA/BIP • Huấn luyện và mô hình hóa các sách lược dựa trên bằng chứng xác thực trong lớp học • Cung cấp đào tạo phát triển chuyên môn theo cấp khu vực, vùng, và tại trường |
| Chuyên Viên Công Nghệ Kỹ Thuật - Tại Trường | <ul style="list-style-type: none"> • Cung cấp cho giáo viên sự hỗ trợ cần thiết để tích hợp công nghệ nhằm nâng cao chất lượng học tập • Tạo kế hoạch học tập chuyên môn phù hợp với các mục tiêu giảng dạy của học khu và hỗ trợ việc học tập của học sinh • Đóng vai trò là cầu nối giữa nhân viên trường và các phòng ban/nguồn liệu công nghệ kỹ thuật trên toàn hệ trường • Hỗ trợ giáo viên trong việc quản lý các nguồn tài nguyên kỹ thuật số trong lớp học cùng các trương mục trực tuyến của học sinh • Huấn luyện giáo viên về việc tích hợp công nghệ giảng dạy để hỗ trợ cho những học sinh đặc biệt/ngoại lệ kép thực hiện các phần việc mà bình thường sẽ khó khăn không thể thực hiện được cho bản chất của khiếm khuyết tật • Cộng tác với giáo viên để lập kế hoạch bài học bằng cách sử dụng theo khuôn thước UDL (Universal Design for Learning (Soạn Thảo/Thiết Kế Phổ Quát cho Việc Học)) nhằm nâng cao chất lượng việc học cho tất cả học sinh • Hỗ trợ ban giám hiệu và giáo viên trong việc sử dụng các nguồn tài nguyên kỹ thuật số để th và giao tiếp/liên lạc với |

| Các Bên Liên Quan | Các Vai Trò, Trách Nhiệm, và Quyền Lợi |
|--------------------------|--|
| | <ul style="list-style-type: none">○ Học Sinh○ Phụ Huynh○ Cộng Đồng |

Phần II Tham Khảo

28 CFR 35.104. - Mục 504 của Đạo Luật về Phục Hồi Chức Năng năm 1973 (29 U.S.C.)

Assouline, S. G., Colangelo, N., VanTassel-Baska, J., & Lupkowski-Shoplik, A. (2015). *A Nation Empowered (Một Quốc Gia Được Trao Quyền): Bằng Chứng Vượt Trội Hơn Ngoài Những Lý Do Ngăn Trờ Học Sinh Xuất Xắc Nhất Của Nước Mỹ (Tập 2)*. IA City, IA: Connie Belin & Jacqueline N. Blank International Center for Gifted Education and Talent Development *Trung Tâm Giáo Dục Năng Khiếu và Phát Triển Tài Năng Quốc Tế), University of Iowa (Đại Học Iowa).

Baska, A., & VanTassel-Baska, J. (2018). *Interventions that work with special populations in gifted education (Những can giúp có kết quả với nhóm dân số đặc biệt trong giáo dục năng khiếu)*. Waco TX: Prufrock Press (Nhà Xuất Bản Prufrock)

Hệ Trường Công Quận Fairfax, Các Thủ Tục Cần Thiết để Thực Hiện Các Điều Lệ Giáo Dục Đặc Biệt tại Trường Công Lập của Virginia, tham khảo ngày 11 tháng 5, 2019 qua <https://www.fcps.edu/sites/default/files/media/forms/OSEPSprocedures.pdf>

Individuals with disabilities education act (Đạo luật giáo dục dành cho cá nhân khiếm/khuyết tật)(IDEA). Đạo Luật Giáo Dục dành cho Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật. (Ngày 27 tháng 3, 2024). <https://sites.ed.gov/idea/>

Đạo Luật Giáo Dục dành cho Cá Nhân Khiếm/Khuyết Tật. (n.d.). Được trích xuất ngày 16 tháng 5, 2024 <https://vafamilysped.org/idea-virginia>

International Dyslexia Association (Hiệp Hội về Chứng Khó Đọc Quốc Tế) (n.d.). Được trích xuất ngày 30 tháng 5, 2024 <https://dyslexiaida.org/senate-passes-first-step-act/>

Tomlinson, C. A. (2005). *How to Differentiate Instruction in Academically Diverse Classrooms*, 3rd Edition. (Cách Giảng Dạy Khác Biệt trong Các Lớp Học Đa Dạng về Mặt Học Thuật, Ấn Bản Lần Thứ 3) Upper Saddle River, NJ.

U.S. Department of Education, *A Guide to the Individualized Education Program (Tài Liệu Hướng Dẫn về Chương Trình Giáo Dục Cá Nhân Hóa của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ)* (2007), tham khảo ngày 11 tháng 5, 2019 qua <https://www2.ed.gov/parents/needs/speced/iepguide/index.html>

VanTassel-Baska, J., & Baska, A. (2021). *Curriculum planning and instructional design for gifted learners. (Lập kế hoạch giáo trình và thiết kế chương trình giảng dạy cho học sinh có năng khiếu)*. Routledge.

Các Điều Lệ Chi Phối Dịch Vụ Giáo Dục đối với Học Sinh Có Năng Khiếu, của Bộ Giáo Dục Virginia (được trích dẫn từ nhiều mục khác nhau), năm (2010), tham khảo ngày 11 tháng 5, 2019 tại

http://www.doe.virginia.gov/instruction/gifted_ed/gifted_regulations.pdf

Các Sách Lược Trợ Cụ Hỗ Trợ Giảng Dạy cho các Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép, của Bộ Giáo Dục Virginia (2022). Được trích xuất ngày 3 tháng 5, 2024, từ

<https://www.doe.virginia.gov/home/showpublisheddocument/50383/63833410905133000>

Phần III: Học Sinh và Gia Đình



TWICE-EXCEPTIONAL (2e) HANDBOOK



Guidance for families and schools to support the identification, instruction, and social-emotional wellness of 2e learners.

Phần III: Chủ đề

- Tác động về mặt xã hội - cảm xúc xã hội của học sinh 2e
- Tự Thân-Vận Động và Ý Kiến (Quan Điểm) của Học Sinh
- Gia Đình và Nhà Trường là Những Người Hợp Tác

Tác Động Về Mặt Xã Hội - Cảm Xúc Xã Hội Của Học Sinh 2e

Nhiều thập kỷ nghiên cứu và viết về các đặc điểm cảm xúc của học sinh có năng khiếu đã cho thấy những thách thức về mặt xã hội-cảm xúc riêng biệt duy nhất mà các em học sinh có năng khiếu gặp phải khi có cùng khiếm khuyết tật (Beckman, E. và Minnaert, A., 2018). Mặc dù các em có những điểm mạnh đáng kể của mình, học sinh 2e có xu hướng tự ti, cầu toàn, lo âu về thành tích học tập, cô lập với xã hội, cũng như thành tích học tập kém/thấp (Assouline, S.G. et al, 2010; Webb et al, 2010). Một số học sinh 2e có khiếm năng chủ yếu thuộc cảm xúc, chẳng hạn như rối loạn lo âu hoặc trầm cảm (Probst, 2011). Lo âu và trầm cảm nghiêm trọng, khi không được ứng phó, có thể dẫn đến sự vắng mặt thường xuyên ở trường, sợ hãi học đường, không chịu đi học, hay bỏ dở học (US Dept. of Ed (Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ), 2013-14).

Nhờ khả năng nhận thức ở mức độ cao, các em học sinh 2e có thể nhận thức sâu sắc/nhạy bén hơn về tác động/ảnh hưởng mà khiếm khuyết tật của mình gây ra. Các em có thể có lo lắng quá mức về việc giáo viên và phụ huynh thất vọng do thành tích học tập không nhất quán của các em, có thể tạo ra sự nghi ngờ/không tự tin vào khả năng của bản thân, và có thể bỏ học nếu các em không phát huy hết tiềm năng của mình (Weinfeld et al, 2011).

Hỗ Trợ Nhu Cầu Về Mặt Xã Hội-Cảm Xúc Của Học Sinh

Việc nhận ra và hỗ trợ về mặt cảm xúc, suy nghĩ và ý kiến của học sinh 2e là điều rất quan trọng đối với gia đình cùng các nhà giáo dục, bằng cách thảo luận về cách mà các em bị ảnh hưởng/tác động bởi sự đặc biệt/ngoại lệ-kép. Những người lớn đáng tin cậy có thể giúp học sinh 2e xác định các mục tiêu có thể đạt được, tán thưởng sự thành công, đồng thời ghi nhận và tán dương nỗ lực và tiến bộ của các em.

Khi làm việc với học sinh 2e, điều cần thiết là giúp các em hiểu rằng tất cả học sinh đều những khả năng và thách thức khác nhau trong các lãnh vực thuộc giáo dục và phi-học thuật. Được các nhà giáo dục và gia đình thấu hiểu và hỗ trợ, có thể giúp những học sinh này các em không phải bị giới hạn bởi những thách thức của mình. Nhà trường và gia đình có thể chung tay cộng tác để hỗ trợ cho sự phát triển khả năng bền trí, được định nghĩa là khả năng chống chọi hoặc phục hồi nhanh chóng từ những hoàn cảnh khó khăn. Khi các em học sinh 2e học được cách bền trí/kiên cường, các em có thể đối mặt

với những khó khăn thách thức và tìm ra nhiều phương cách để vượt qua hoặc sắp xếp/điều chỉnh chúng.

Môi trường học đường bao gồm các yếu tố gây căng thẳng tiềm ẩn như sự chuyển tiếp giữa các lớp, hành lang đông đúc, thay đổi về thời gian biểu, tập huấn thoát hiểm, tập hợp, làm việc theo nhóm và/hoặc giao tiếp/tiếp xúc xã hội. Các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép có thể gặp khó khăn trong môi trường học đường do quá tải về giác quan, quá mẫn cảm, và điều chế cảm xúc. Sự trao đổi liên lạc giữa gia đình và nhân viên trường rất quan trọng khi làm việc để tiết giảm các yếu tố căng thẳng trong môi trường học đường.

Những Thách Thức về mặt Xã Hội

Các em học sinh 2e có thể gặp khó khăn trong việc điều hướng tình bạn hữu và các tình huống xã hội. Các em học sinh khiếm khuyết tật, gồm cả các học sinh 2e, thường bị bắt nạt với tỷ lệ cao hơn so với học sinh không khuyết tật (Horowitz, et al 2016). Các em học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép có thể cảm thấy các em không hòa nhập được với các bạn đồng trang lứa bình thường, các bạn đồng trang lứa có nhu cầu học tập ở trình độ nâng cao, hoặc các bạn đồng trang lứa khiếm khuyết tật. Các em có thể bị thu hút sự chú ý bởi những người lớn và các học sinh lớn tuổi hơn hoặc trẻ hơn, các em gặp khó khăn trong việc kết bạn, hoặc trở thành mục tiêu bị bắt nạt. Do đó, một số học sinh 2e, đặc biệt là những em tự kỷ, lo âu về mặt xã hội, hoặc gặp khó khăn trong việc đọc hiểu tín hiệu/gợi ý xã hội, có thể cần được giảng dạy về kỹ năng xã hội và/hoặc hỗ trợ thêm để tiếp cận một số bài học lớp cũng như hòa nhập vào các câu lạc bộ và các hoạt động ngoại khóa ((Weinfeld, et al 2011)

Các phụ huynh và nhà trường cần phải chú ý đến những thay đổi trong trạng thái cảm xúc của các học sinh 2e và đáp ứng một cách phù hợp. Các cố vấn viên trường, chuyên viên tâm lý, và nhân viên xã hội của trường có thể cung cấp cho các phụ huynh những đề xuất với các cơ quan bên ngoài khi cần thiết. Các phụ huynh cũng có thể muốn tham khảo ý kiến với các nhà cung cấp bảo hiểm của mình và cơ quan trong cộng đồng để tìm các nguồn trợ cần thiết.

Tự Thân- Vận Động và Ý Kiến (Quan Điểm) của Học Sinh

Các học sinh 2e cảm thấy được kích lệ động viên khi những người lớn trong cuộc sống của các em mời gọi các em trong việc khám phá ý nghĩa của việc có khả năng đặc biệt/ngoại lệ cùng các khiếm khuyết tật có nghĩa như thế nào đối với các em, vận động các hỗ trợ giúp ích nhiều nhất, và tán dương nỗ lực, tiến trình, cùng các mặt mạnh.

Tự thân-vận động (để đạt quyền lợi, nhu cầu) cung cấp cho học sinh những kỹ năng cần thiết để lên tiếng về những nhu cầu của mình. Khi học sinh 2e xác định và truyền đạt nhu cầu của mình trong môi trường học tập, các em sẽ tham gia nhiều hơn trong việc định hình trải nghiệm giáo dục của bản thân, điều này sẽ dẫn đến việc các em tự

tin hơn, nhận thức bản thân tốt hơn và được được sự thành công hơn. Nghiên cứu cho thấy rằng học sinh được tham gia vào các quyết định về cuộc sống của mình thường có khả năng kiếm được thu nhập cao hơn một năm sau khi tốt nghiệp (Wehmeyer, 2004). Khuyến khích sự tự quyết của học sinh đã được xác định là phương pháp thực hành tốt nhất trong giáo dục đặc biệt. Nghiên cứu về học sinh khiếm khuyết tật chứng minh rằng sự tự quyết phát huy việc đạt được mục tiêu và tiếp cận vào chương trình giáo dục phổ thông (Shogren, Palmer, Wehmeyer, Williams-Diehm, & Little, 2012). Kỹ năng tự thân vận động, như những kỹ năng khác, là một kỹ năng có thể học được và cần thời gian để phát triển.

Học sinh cần hiểu rõ trải nghiệm và hồ sơ học tập riêng biệt duy nhất của bản thân, để có thể tìm kiếm sự hỗ trợ để tối ưu hóa các điểm mạnh và giảm thiểu những hạn chế của mình. Kỹ năng tự thân vận động này, được dạy càng sớm càng tốt, vì đó là kỹ năng cần thiết để thành công ở đại học, sự nghiệp, và trong các mối quan hệ ở tuổi trưởng thành.

Ý Kiến (Quan Điểm) Của Học Sinh

Ý kiến quan điểm của học sinh được bày tỏ khi các người lớn đánh coi trọng chuyên môn, ý kiến, và ý tưởng của học sinh, đồng thời thu hút sự đóng góp chia sẻ của các em để hình thành và tạo ra trải nghiệm học đường và trong lớp học. Khi học sinh cảm thấy tiếng nói của họ có giá trị, các em thường có nhiều khả năng đầu tư và tham gia vào quá trình học tập hơn (Quaglia & Corso, 2014). Khuyến khích học sinh mô tả bằng lời lẽ của chính mình, cách mà những đặc biệt/ngoại lệ -kép ảnh hưởng như thế nào đến các em trong tất cả lãnh vực trong cuộc sống, bao gồm cách các em học tập tốt nhất, và những sách lược nào có thể được sử dụng để hỗ trợ cho các em. Sự nhận thức này sẽ giúp các em trở thành những người tự thân vận động và người hợp tác trong quá trình học tập của mình.

Phát Triển Kỹ Năng Tự Thân-Vận Động và Khuyến Khích Ý Kiến (Quan Điểm) của Học Sinh

Việc tạo ra các môi trường an toàn về mặt cảm xúc là rất quan trọng để thúc đẩy việc học tập (Quaglia & Corso, 2014). Các em học sinh cảm thấy an toàn sẽ có nhiều khả năng đặt câu hỏi và tự thân vận động cho các nhu cầu học tập của mình hơn. Dưới đây là các ví dụ về cách mà các gia đình cùng các nhà giáo dục có thể hỗ trợ phát triển kỹ năng tự thân vận động và khuyến khích ý kiến của học sinh.

Tham Gia vào Quá Trình Lắng Nghe Tích Cực

- Tham gia đối thoại với các em học sinh về cách mà các em học tốt nhất. Thực hiện một số ý tưởng của các em tại nhà hoặc trong lớp học để tôn vinh những ý kiến đóng góp của các em.

- Hỗ trợ học sinh học cách diễn đạt cách mà hồ sơ học tập đặc biệt duy nhất của mình ảnh hưởng như thế nào đến tất cả các lãnh vực trong cuộc sống.
- Tìm hiểu về nguyện vọng của học sinh cho tương lai để hỗ trợ việc phát triển giá trị bản thân, sự tham gia/gắn kết, và mục đích (Quaglia & Corso, 2014).

Tạo Điều Kiện Sự Cộng Tác

- Khuyến khích học sinh tìm kiếm tiếng nói (ý kiến/quan điểm) của riêng mình. Yêu cầu các em mô tả ý nghĩa của việc là học sinh 2e đối với các em, đồng thời xác định các điểm mạnh và các lãnh vực cần tăng triển của các em.
- Tạo cơ hội cho học sinh khám phá và chia sẻ những sách lược nào hữu ích nhất cho các em.
- Giúp các em làm quen với các mục tiêu và các điều chỉnh ứng hợp trong chương trình IEP hoặc Kế Hoạch 504 của các em.
- Khuyến khích học sinh tham gia hoặc đóng góp nhận xét góp ý vào các cuộc họp IEP hoặc 504 của các em nếu phù hợp.
- Thực hành đối thoại và sử dụng các câu nói “Tôi” thông qua các tình huống giả lập để việc tìm từ ngữ trở nên dễ dàng hơn; điều này cũng tạo cơ hội cho việc phản hồi (John, 2014)

Nuôi Dưỡng Tư Duy Tăng Trưởng và Khả Năng Chấp Nhận Rủi Ro.

- Phát huy tư duy tăng trưởng, với niềm tin rằng học sinh có thể tiếp tục học hỏi và vượt qua thử thách thông qua nỗ lực và sự kiên trì (Dweck, 2016).
- Dạy học sinh đánh giá nỗ lực bản thân và đặt ra các mục tiêu đầy tham vọng nhưng có thể đạt được.
- Giúp học sinh phản ánh về các sách lược học tập mà các em sử dụng để khám phá các phương pháp thay thế khi gặp khó khăn.
- Khuyến khích học sinh chấp nhận rủi ro được tính trước bằng cách chia sẻ rằng, sai phạm là một phần thiết yếu của việc học.
- Dạy các em yêu cầu/hỏi xin sự giúp đỡ. Có giá trị trong việc nhận ra khi nào chúng ta cần sự hỗ trợ (Jones, 2014)

Gia Đình và Nhà Trường là Những Người Hợp Tác

Mối quan hệ hợp tác hiệu quả trong nhà trường ghi nhận sự đóng góp kiến thức chuyên môn của cả phụ huynh và nhân viên nhà trường khi họ cùng hợp tác để tạo ra một kế hoạch toàn diện cho học sinh nhằm đáp ứng tất cả nhu cầu của học sinh cũng

như xem xét trải nghiệm của các em tại trường, tại nhà, cũng như trong những khung cảnh khác.

Liên Kết Sự Hợp Tác Đối Tác

Cần có sự chuyên môn của nhiều cá nhân để xác định điều gì mang lại ích lợi nhất cho mỗi học sinh. Mục tiêu của các trường và gia đình là cùng nhau làm việc để giúp học sinh hiểu rõ về bản thân nhằm giúp các em tự thân-vận động và trải nghiệm thành công trong giảng đường cũng như trong cuộc sống.

Có nhiều cơ cấu có sẵn trong môi trường học đường nhằm giúp các em học sinh 2e vượt qua với các nhu cầu về mặt xã hội-cảm xúc và học trong ngày học của các em. Ngoài trường học, các cơ cấu này có thể khác biệt. Phụ huynh cung cấp thông tin từ môi trường gia đình cũng như các môi trường xã hội khác, bao gồm cả sự tác động của các yêu cầu từ trường đến học sinh khi các em ngoài giờ học. Nhà trường cung cấp thông tin từ môi trường học đường. Một mối quan hệ hợp tác hữu hiệu có thể hỗ trợ các em học sinh 2e tiếp cận vào và thành công trong các chương trình và khóa học thuật ở trình độ nâng cao.

Trung Tâm Nguồn Liệu Yểm Trợ Phụ Huynh (Parent Resource Center) của FCPS cung ứng một môi trường học tập chào đón/thân thiện dành cho các phụ huynh, nhà giáo dục, và thành viên cộng đồng để tiếp cận thông tin và nguồn trợ nhằm hỗ trợ sự thành công của tất cả mọi học sinh, kể cả những học sinh nào có những khó khăn học tập. Cung cấp thông tin các buổi hội thảo miễn phí, gia sư/dạy kèm, các phiên tư vấn giữ kín, cũng như thư viện cho mượn, bao gồm nhiều loại sách về đặc biệt/ngoại lệ-kép có sẵn nhằm giúp đảm bảo rằng tất cả các em đều được truyền cảm hứng, gắn kết, và thành đạt.

Giao Tiếp với các Gia Đình Đa Dạng về Văn Hóa và Ngôn Ngữ

Các gia đình đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ có thể đem lại những kỳ vọng và trải nghiệm khác biệt so với những gia đình chỉ trải nghiệm hệ thống trường học ở Hoa Kỳ. Các mối quan hệ hợp tác hiệu quả thể hiện sự tôn trọng và các quan điểm khác nhau cũng như lưu tâm trong việc giải thích về hệ thống giáo dục của FCPS, các kỳ vọng, cơ hội, và quy trình. Giải thích khái niệm về năng khiếu và giáo dục đặc biệt khác nhau giữa các hệ thống giáo dục và văn hóa. Ngoài ra, nhiều thuật ngữ về giáo dục không thể chuyển ngữ một cách trực tiếp được và có thể cần thêm giải thích.

Hỗ trợ của liên lạc viên phụ huynh sẵn có thông qua các trường và được nhắm đến các nhu cầu của từng cộng đồng trường. Liên lạc viên phụ huynh tập trung vào việc tạo điều kiện cho sự giao tiếp/liên lạc giữa nhà trường và cộng đồng, khuyến khích sự tham gia của phụ huynh trong giáo dục của con em, và kết nối phụ huynh với những gì mà con em đang học hỏi. Ngoài ra, các liên lạc viên phụ huynh giúp xây dựng các mối quan hệ với và giữa phụ huynh, ban điều hành, cũng như các thành viên trong cộng đồng. Họ cung cấp thông tin và nguồn liệu từ FCPS, phát huy sự hiểu biết về sự đa dạng văn hóa của

các gia đình, cung cấp thông tin và kết nối phụ huynh đến các dịch vụ nhân sinh, đồng lời tạo cho phụ huynh cảm nhận được sự chào đón, tin cậy, và được coi trọng bởi nhà trường.

Đường dây Điện Thoại Thông Tin dành cho Phụ Huynh của FCPS

<<https://www.fcps.edu/node/28411>> có sẵn bằng tám ngôn ngữ khác nhau để hỗ trợ các phụ huynh mà tiếng Anh không phải là ngôn ngữ chính của mình. Một nhân viên hệ trường công sẽ hồi đáp cho các người gọi bằng ngôn ngữ ưu tiên của họ trong vòng 24 giờ, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu. Người gọi sẽ cung cấp thông tin được yêu cầu và sắp xếp cho cá nhân được tiếp chuyện với nhân trường thích hợp để được cung cấp các phương thức tiếp cận vào các nguồn liệu trợ.

Phần III Tham Khảo

- Assouline, S. G., Nicpon, M. F., and Whiteman, C. (2010). Các đặc điểm nhận thức về tâm lý xã hội của học sinh có năng khiếu cùng có khiếm tật trong ngôn ngữ viết. *Gifted Child (Trẻ Có Năng Khiếu) Q54*, 102–115. doi: 10,1177/0016986209355974
- Beckmann, E., & Minnaert, A. (2018). Các đặc điểm phi-nhận thức của học sinh có năng khiếu cùng có khiếm khuyết tật trong học tập: Một đánh giá có hệ thống chuyên sâu. *Frontiers in Psychology (Những Giới Hạn trong Tâm Lý Học)*, 9, 504. <https://doi.org/10.3389/fpsyg.2018.00504>
- Dweck, C. S. (2016). *Mindset (Tư duy): The new psychology of success (Tâm lý mới của sự thành công (Tái bản lần thứ 2))*. New York, NY: Penguin Random House.
- Giúp Trẻ 2e Phát Triển Quan Điểm Của Mình: Tự-Vận Động (để đạt các quyền lợi, nhu cầu...). Jones, K (2014, September) http://www.2enewsletter.com/article_self-advocacy_2011_Jones.html
- Horowitz, S. H., Rawe, J., & Whittaker, M. C. (2017). *Tình Trạng Khiếm Năng Học Tập: Để Hiểu Được 1 trong 5*. New York: Trung Tâm Quốc Gia về Khiếm Năng Trong Học Tập:
- King, E. W. (2005). Đáp ứng các nhu cầu về mặt cảm xúc và xã hội của học sinh đặc biệt/ngoại lệ-kép. *Giảng dạy Biệt lệ. Trẻ: 38*, 16–20. doi: 10,1177/004005990503800103
- Probst, Barbara (2011). Khi Sự Đặc Biệt/Ngoại Lệ Của Con Em Liên Quan Đến Cảm Xúc: Nhìn Xa Hơn Chẩn Đoán Tâm Thần. 2e Newsletter (Tập tin về 2e), <http://sengifted.org/when-your-childs-exceptionality-is-emotional-looking-beyond-psychiatric-diagnosis/>
- Quaglia, R.J. & Corso, M.J (2014). *Tiếng nói (quan điểm) của học sinh: Công cụ của sự thay đổi*. Thousand Oaks, CA: Corwin Press.
- Shogren, K. A., Palmer, S. B., Wehmeyer, M.L., Williams-Diehm, K., & Little, T.D. (2012). Hiệu Quả của Sự Can Giúp với Mô Hình Giảng Dạy Tự-Xác Định Trong Học Tập về Khả Năng Tiếp Cận và Đạt Được Mục Tiêu. *Remedial and Special Education (Bù Trợ và Giáo Dục Đặc Biệt)*, 33, 320-330.
- Wehmeyer, M., Agran, M., & Hughes, C. (2000). Một cuộc thăm dò quốc gia về việc khuyến khích giáo viên tự quyết và học sinh học tập theo định hướng. *Journal of Special Education (Tạp Chí Giáo Dục Đặc Biệt)*, 34, 293-301.
- Weinfeld, Rich, Barnes-Robinson, Linda, Jeweler, Sue, & Roffman Shevitz, Betty (2011). *Smart Kids with Learning Difficulties (Trẻ Thông Minh gặp Khó Khăn trong Học Tập): Vượt Qua Những Trở Ngại và Nhận Biết Tiềm Năng, Tái Bản Lần Thứ Hai Nhà Xuất Bản Prufrock, Waco TX.*

PHẦN IV: CÁC NGUỒN LIỆU TRỢ BỔ SUNG VỀ 2E



TWICE-EXCEPTIONAL (2e) HANDBOOK



Guidance for families and schools to support the identification, instruction, and social-emotional wellness of 2e learners.

Phần IV: Chủ đề

- Các Bộ Phận/Đầu Mối Để Liên Lạc của FCPS:
- Các Nguồn Liệu Trợ Có Thể In Ra của FCPS
- Trang Mạng Các Nguồn Liệu Trợ của FCPS
- Sách đọc
- Cộng Đồng Trẻ 2e

Các Bộ Phận/Đầu Mối Để Liên Lạc của FCPS:

Các Bộ Phận Để Liên Lạc Tại Trường

Quý phụ huynh nếu có các thắc mắc hoặc bận tâm, nên bắt đầu bằng cách liên lạc với trường của con em, ban đầu với (các) giáo viên, sau đó là nhân viên điều hành khác tại trường, nếu cần. Thông tin liên lạc cho từng trường có thể tìm được trên trang mạng của FCPS bằng cách tìm kiếm Các Trường và Các Trung Tâm

<<https://www.fcps.edu/node/31008>>. Dưới đây là thông tin nhân viên tại trường là người có thể hỗ trợ/giải đáp các thắc mắc hoặc bận tâm của quý phụ huynh:

- Giáo viên dạy lớp
- Giáo Viên Yểm Huấn Giáo Trình Trình ở Độ Nâng Cao (cấp trường tiểu học)
- Nhân Viên Phụ Trách Trường Hợp Giáo Dục Đặc Biệt hoặc Nhân Viên Phụ Trách Trường Hợp Kế Hoạch 504
- Ban Giám Hiệu Trường
- Cố Vấn Viên Trường
- Chuyên Viên Tâm Lý Trường
- Nhân Viên Xã Hội Trường

Các Văn Phòng Chính/Trung Tâm FCPS

Quý phụ huynh và nhân viên trường có thể liên lạc các văn phòng chính/trung tâm của FCPS để được trợ giúp. Nhân viên sẽ làm việc cộng tác với nhà trường, quý phụ huynh, cùng các ban sở văn phòng chính yếu/trung tâm khác để trả lời các câu hỏi và giải đáp các điều bận tâm.

Văn Phòng Chương Trình Học Thuật Trình Độ Nâng Cao

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/node/33070>

Điện Thoại: (571) 423-4740

Văn phòng Giảng Huấn Giáo Dục Đặc Biệt

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/node/28804>

Điện Thoại: (571) 423-4100

Văn Phòng Thanh Tra Viên (Ombuds) của Gia Đình và Học Sinh

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/ombuds>

Điện Thoại: 571-423-4014

Văn Phòng Yểm Trợ Thủ Tục Giáo Dục Đặc Biệt

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/node/32894>

Điện Thoại: 571-423-4290

Liên Lạc Viên Yểm Trợ Thủ Tục, (theo cụm trường/khoá hình chóp)

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/node/31223>

Điện Thoại: 571-423-4290

Các Yêu Cầu HoặC Câu Hỏi Gửi Cho Văn Phòng Vùng/Khu Vực

Trang mạng: <https://www.fcps.edu/contact-us>

Nguồn Liệu Trợ Có Thể In Ra của FCPS

- [Các Đặc Điểm của Các Học Sinh 2e <https://www.fcps.edu/node/37839>](https://www.fcps.edu/node/37839)
- [Quan Niệm Sai Lầm Phổ Biến về những Học Sinh 2e <https://www.fcps.edu/node/38286>](https://www.fcps.edu/node/38286)
- [Các Gợi Ý Giao Tiếp từ Trường đến Nhà<https://www.fcps.edu/node/37840>](https://www.fcps.edu/node/37840)
- [Chương Trình Can Giúp tại-Trường về Hành Vi và An Mạnh \(Thể Chất-Tinh Thần\) <https://www.fcps.edu/node/37842>](https://www.fcps.edu/node/37842)
- [Phương Sách để Hỗ Trợ Bài Làm Ở Nhà và Bài Tập Trong Lớp <https://www.fcps.edu/node/37846>](https://www.fcps.edu/node/37846)
- [Hỗ Trợ những Học Sinh 2e có Rối Loạn Phổ Tự Kỳ \(ASD\) <https://www.fcps.edu/node/37841>](https://www.fcps.edu/node/37841)
- [Hỗ Trợ Nhu Cầu Về Mặt Cảm Xúc-Xã Hội của Học Sinh 2e <https://www.fcps.edu/node/37843>](https://www.fcps.edu/node/37843)

Các Nguồn Liệu Trợ Trên Mạng FCPS

- [Chương Trình Học Thuật Ở Trình Độ Nâng Cao <https://www.fcps.edu/node/33070>](https://www.fcps.edu/node/33070)
- [Cẩm Nang về Chứng Khó Đọc \(Dyslexia\) <https://www.fcps.edu/node/33285>](https://www.fcps.edu/node/33285)
- [Trung Tâm Nguồn Liệu Yểm Trợ Gia Đình <https://www.fcps.edu/node/34437>](https://www.fcps.edu/node/34437)
- [Giảng Huấn Giáo Dục Đặc Biệt <https://www.fcps.edu/node/28038>](https://www.fcps.edu/node/28038)

Sách Đọc

- *Interventions that work with special populations in gifted education (Những can giúp có hiệu quả với nhóm số đặc biệt trong giáo dục năng khiếu) của Ariel Baska & Joyce VanTassel-Baska*
- *School success for kids with high-functioning autism (Thành công ở trường cho trẻ em mắc chứng tự kỷ chức năng-cao) của Stephan Silverman*

- *Smart Kids with Learning Difficulties (Trẻ Thông Minh gặp Khó Khăn trong Học Tập)* của Rich Weinfeld
- *Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép Supporting and Educating Bright and Creative Students with Learning Difficulties (Hỗ trợ và giáo dục các học sinh sáng dạ và sáng tạo có khó khăn học tập)* của Scott Barry Kaufman

Các Nguồn Trợ Giúp

- 8 Bước Để Giúp Con Em Học Những Kỹ Năng Giải Quyết Vấn Đề <<https://tinyurl.com/8-steps-wendt>>
- Xác Định Học Sinh Học Tiếng Anh Có Năng Khiếu và Tài Năng (bản PDF) <<https://tinyurl.com/ell-pdf>>
- Hỗ Trợ việc Xác Định và Thành Quả Học Tập của Học Sinh Đặc Biệt/Ngoại Lệ - Kép (bản PDF) <<https://tinyurl.com/vdoe-pdf>>
- Giải Quyết Vấn Đề: Cách Để Dạy Trẻ Thanh Thiếu Niên <<https://tinyurl.com/problem-solving-2023>>
- Khuyến Khích Giải Quyết Vấn Đề <<https://tinyurl.com/problem-solving-vkrp>>

Cộng Đồng Trẻ Em 2e

- 2e News (Bản Tin trẻ em 2e) <<https://www.2enews.com/>>
- Viện Phát Triển Tài Năng Davidson <<https://www.davidsongifted.org/>>
- National Association for Gifted Children (Hiệp Hội Quốc Gia Về Trẻ Có Năng Khiếu (NAGC)) <<https://nagc.org/>>
- Am Hiểu: đối với các vấn đề về học tập và cần chú ý <<https://www.understood.org/>>